



THÔNG TIN

KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

VIETNAM AGRICULTURAL EXTENSION NEWSLETTER

Số 10
2014



TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA - BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP CẤP BÁCH

PHÒNG, CHỐNG DỊCH CÚM GIA CẦM H5N6 VÀ CÁC CHỦNG VI-RÚT CÚM GIA CẦM KHÁC

Ngày 04/9/2014 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Cao Đức Phát đã ký Công điện khẩn số 7115/CĐ-BNN-TY gửi Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các Bộ, ngành thành viên Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch cúm gia cầm về tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch cúm gia cầm H5N6 và các chủng vi-rút gia cầm khác. Nội dung cụ thể như sau:

1. Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Ủy ban Nhân dân các cấp và các Ban, ngành liên quan:

a. Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban chỉ đạo; thành lập ngay các đoàn công tác đi kiểm tra, đôn đốc thực hiện việc phòng, chống dịch bệnh đến tận thôn, ấp và tập trung vào các địa bàn có nguy cơ cao.

b. Tăng cường giám sát, phát hiện sớm các ổ dịch để dập tắt kịp thời, không để dịch lây lan; khi có dịch xảy ra cần lấy mẫu gửi xét nghiệm, tiêu hủy ngay đàn gia cầm bị bệnh, vệ sinh tiêu độc khử trùng khu vực có dịch, đồng thời, lập chốt kiểm dịch để ngăn chặn việc vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm ra ngoài ổ dịch.

c. Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán gia cầm trên địa bàn, thực hiện nghiêm túc việc kiểm dịch tại gốc; xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm.

Đối với các địa phương biên giới: Không cho phép mọi hình thức buôn bán, vận chuyển qua biên giới gia cầm và sản phẩm gia cầm chưa qua xử lý nhiệt không còn khả năng làm lây lan dịch bệnh, không qua kiểm dịch, không rõ nguồn gốc, kể cả quà tặng, quà biếu của cư dân biên giới; phát hiện và kiên quyết xử lý tình trạng buôn lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức giám sát chặt chẽ, tăng cường công tác kiểm dịch động vật; lấy mẫu để giám sát sự lưu hành của vi-rút cúm A/H5N6 và các chủng vi-rút khác đối với gia cầm và sản phẩm gia cầm nhập lậu.

d. Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức tiêm phòng vắc-xin cúm gia cầm tại các địa bàn có nguy cơ cao, phù hợp với các chủng vi-rút cúm gia cầm đang lưu hành theo hướng dẫn của Cục Thú y.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan liên quan từ trung ương tới địa phương:

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng cho người dân về tác hại của bệnh cúm gia cầm; không ăn tiết canh, gia cầm mắc bệnh, chết; khi phát hiện gia cầm mắc bệnh, chết phải báo ngay cho chính quyền, thú y cơ sở để báo cáo cấp trên, đồng thời áp dụng các biện pháp quyết liệt để phòng chống dịch kịp thời; chính quyền các cấp và các cơ quan liên quan không được chủ quan, lơ là trong công tác phòng chống dịch cúm gia cầm; nghiêm cấm việc giấu dịch, bán chạy gia cầm mắc bệnh làm lây lan dịch bệnh; không buôn bán gia cầm và sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch thú y.

3. Bộ Công an chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông phối hợp với lực lượng thú y, quản lý thị trường, hải quan kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm qua biên giới, lưu thông trong nước.

4. Các Bộ, ngành khác là thành viên Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch cúm gia cầm triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chức năng được phân công.

5. Các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT:

a. Đối với Cục Thú y

Tiếp tục tăng cường giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh, lập bản đồ dịch tễ, hướng dẫn sử dụng vắc-xin phòng chống dịch cúm gia cầm có hiệu quả; thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong công tác phòng chống dịch, tập trung vào các địa bàn có nguy cơ cao đối với cúm gia cầm A/H5N6 và các chủng vi-rút cúm gia cầm khác. Trường hợp giám sát phát hiện vi-rút cúm A/H5N6 và các chủng vi-rút cúm gia cầm khác dương tính thì xử lý như đối với cúm gia cầm A/H5N1.

b. Đối với Cục Chăn nuôi và Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, tuyên truyền cho người chăn nuôi buôn bán gia cầm thực hiện tốt công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc, nhằm giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh. ■

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG BỆNH CÚM GIA CẦM

Ngày 14/8/2014, Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Công điện khẩn số 6529/CE-BNN-TY gửi Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống bệnh cúm gia cầm. Nội dung cụ thể như sau:

Để chủ động ngăn chặn vi-rút cúm A/H5N6 và các chủng vi-rút cúm gia cầm khác, hạn chế thấp nhất vi-rút cúm lây nhiễm và gây tử vong cho người, ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng, giảm thiểu thiệt hại kinh tế cho ngành chăn nuôi, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, chỉ đạo Ủy ban Nhân dân các cấp, các ban, ngành của địa phương triển khai các biện pháp phòng chống dịch cúm gia cầm theo tinh thần chỉ đạo tại Công điện số 200/CE-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 14/02/2014 về việc tập trung phòng chống dịch cúm gia cầm và các chủng vi-rút cúm gia cầm lây sang người, trong đó tập trung chỉ đạo quyết liệt một số nội dung, cụ thể:

1. Tiếp tục tổ chức đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả việc vận chuyển gia cầm bất hợp pháp qua biên giới theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 2088 phê duyệt ngày 27/12/2012) nhằm ngăn chặn nguồn lây lan vi-rút gia cầm vào trong nước.

2. Thực hiện nghiêm túc kiểm dịch tại gốc; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán gia cầm và các sản phẩm gia cầm trên địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3. Tăng cường công tác giám sát lâm sàng và lấy mẫu giám sát chủ động vi-rút cúm trên gia cầm và môi trường tại chợ buôn bán gia cầm sống, trên gia cầm nhập lậu, tại khu vực có nguy cơ cao nhằm phát hiện sớm ổ dịch và vi-rút lưu hành để xử lý kịp thời, không để lây lan diện rộng và lây nhiễm vi-rút cúm cho người. Tiêu hủy triệt để đàn gia cầm dương tính với vi-rút cúm theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

4. Tuyên truyền, khuyến cáo người dân về tác hại và sự nguy hiểm của vi-rút cúm gia cầm; khuyến khích người dân báo dịch khi phát hiện gia cầm ốm, chết bất thường; nghiêm cấm việc đấu dịch, bán chạy gia cầm mắc bệnh làm lây lan dịch bệnh; không buôn bán gia cầm và sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch thú y.

5. Thực hiện tốt công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng trong chăn nuôi, tập trung vào khu vực có nguy cơ cao phát sinh ổ dịch cúm gia cầm (khu vực chăn nuôi gia cầm; chợ buôn bán, điểm thu gom gia cầm; cơ sở ấp nở gia cầm; cơ sở giết mổ gia cầm,...)■

BBT (gt)



Đổi mới CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG PHỤC VỤ TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP

(Tiếp theo và hết)

IV. Giải pháp để thực hiện Đề án

1. Tăng cường năng lực của hệ thống khuyến nông nhà nước

a/ Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

- rà soát, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trung tâm để đảm bảo vai trò, nhiệm vụ là cơ quan đầu mối hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến nông và chủ trì tổ chức thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông trung ương (kể cả các đơn vị trong và ngoài Bộ) trên phạm vi toàn quốc.

- Bổ sung đội ngũ cán bộ để tổ chức thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông trung ương: Đề nghị Bộ bổ sung 10 biên chế cho Trung tâm Tập huấn và Chuyển giao công nghệ nông nghiệp Nam Bộ tại Sóc Trăng và Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Chuyển giao công nghệ nông, lâm, ngư nghiệp vùng Đông Nam Bộ - Tây Nguyên tại Bình Phước.

- Bổ sung, tăng cường năng lực, điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật của Trung tâm và các đơn vị trực thuộc để đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Đề nghị Bộ cho thành lập Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Chuyển giao công nghệ nông, lâm, ngư nghiệp vùng Đông Nam Bộ - Tây Nguyên tại Bình Phước trực thuộc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia để làm nhiệm vụ đào tạo, tập huấn và chuyển giao công nghệ phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp vùng Đông Nam Bộ - Tây Nguyên.

b/ Hệ thống khuyến nông các tỉnh, thành phố

- Các tỉnh, thành phố tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống khuyến nông các cấp, đặc biệt là đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở theo quy định của Nghị định số 02/2010/NĐ-CP về Khuyến nông.

- Điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Khuyến nông các tỉnh, thành phố theo hướng: Một số tỉnh hiện nay còn đang giao nhiệm vụ khuyến ngư cho Trung tâm Thủy sản, Chi cục Thủy sản tỉnh thì đề nghị chuyển về Trung tâm Khuyến nông tỉnh theo đúng quy định của Nghị định số 02; xây dựng, nâng cấp các Trung tâm Khuyến nông

tỉnh thành, các Trung tâm Đào tạo nghề nông nghiệp đáp ứng các tiêu chí của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội để thực hiện Đề án Đào tạo nghề của Chính phủ.

- Bố trí đủ kinh phí phục vụ hoạt động khuyến nông và cải thiện cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của hệ thống khuyến nông các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở.

2. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho hoạt động khuyến nông

Sửa đổi Nghị định số 02/2010/NĐ-CP của Chính phủ về Khuyến nông, trong đó có quy định về mức kinh phí tối thiểu hàng năm đầu tư cho hoạt động khuyến nông để đảm bảo tính bền vững và hiệu quả của công tác khuyến nông.

3. Đổi mới cơ chế quản lý và tổ chức thực hiện trong hoạt động khuyến nông

- Phân công hợp lý, tách bạch giữa chức năng quản lý nhà nước với chức năng tổ chức thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông trung ương.

- Đổi mới cơ chế xác định danh mục dự án khuyến nông, xét chọn đơn vị chủ trì, đơn vị thực hiện để tiết kiệm thời gian, kinh phí, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm nâng cao hiệu quả công tác khuyến nông.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, có áp dụng phương pháp đánh giá của chuyên gia độc lập nhằm đảm bảo tính khách quan, chính xác trong việc đánh giá hiệu quả các chương trình, dự án khuyến nông.

4. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế về khuyến nông

Từng bước đổi mới các hoạt động khuyến nông ở Việt Nam phù hợp với các tiêu chuẩn, chuẩn mực của khuyến nông quốc tế, trước mắt tập trung vào đổi mới phương pháp hoạt động và cơ chế tổ chức thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông ■

TS. PHAN HUY THÔNG

Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

TTKNQG:

* TẬP HUẤN KỸ THUẬT TRỒNG VÀ BẢO QUẢN HOA CHẤT LƯỢNG CAO



Từ ngày 06 - 10/8/2014, tại Hà Nội, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Hoa, Cây cảnh (Viện Nghiên cứu Rau Quả) tổ chức lớp tập huấn “Kỹ thuật trồng và bảo quản hoa chất lượng cao” cho 30 cán bộ khuyến nông, cộng tác viên khuyến nông các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hải Dương.

Với 5 chuyên đề gồm kỹ thuật trồng và bảo quản hoa lily, hoa lay ơn, hoa thược dược lùn, kỹ thuật trồng và chăm sóc hoa lan hồ điệp, hoa đào đã giúp học viên nắm vững được kiến thức cơ bản cũng như kinh nghiệm thực tiễn trong trồng, chăm sóc và bảo quản các chủng loại hoa đang được thị trường ưa chuộng. Đặc biệt, các học viên đã cùng nhau thảo luận và được các giảng viên nhiệt tình giải đáp các vướng mắc trong thực tiễn sản xuất như: Cách phòng trừ các loại sâu bệnh; Phương pháp điều khiển ra hoa cho hoa lily, lan hồ điệp, lay ơn, hoa đào; Phương pháp bảo quản các loại hoa sau khi thu hái được dài nhất nhưng vẫn đảm bảo chất lượng hoa. Học viên được thực hành tại khu nhà lưới trồng lan hồ điệp của Viện Nghiên cứu Rau Quả và tham quan một số điểm trồng hoa ứng dụng công nghệ cao tại Bắc Ninh và Hưng Yên.

Phát biểu tại lễ bế giảng, TS. Hạ Thúy Hạnh - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cho rằng, chương trình tập huấn có ý nghĩa thiết thực đối với đội ngũ cán bộ, cộng tác viên khuyến nông. Tham gia lớp tập huấn, các học viên được trang bị đầy đủ những kiến thức kỹ thuật từ khâu chọn giống, trồng và bảo quản hoa chất lượng cao. Họ sẽ là những hạt nhân có thể đào tạo, hướng dẫn người trồng hoa những kỹ thuật mới đã được học, thực hành để có được những vụ trồng hoa có hiệu quả cao nhất.

THANH HUYỀN

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

* TẬP HUẤN NHÂN RỘNG MÔ HÌNH TRỒNG MÂY K83 THÂM CANH

Từ ngày 06 - 08/8/2014, tại thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Yên Bái và Trạm Khuyến nông huyện Lục Yên tổ chức lớp tập huấn nhân rộng mô hình trồng cây mây giống K83 thuộc Chương trình Dự án Khuyến nông Trung ương.

Tham gia lớp tập huấn có 35 học viên là các hộ dân thuộc các xã Tô Mậu, Tân Lĩnh, Yên Thắng huyện Lục Yên có khả năng và điều kiện để trồng giống mây K83.

Trong thời gian tập huấn, các học viên được hướng dẫn các nội dung như: Giá trị lâm sản ngoài gỗ, giới thiệu về đặc điểm sinh thái và lợi ích trồng mây K83, kỹ thuật tạo giống và vườn ươm cây mây K83, kỹ thuật trồng, chăm sóc và khai thác cây mây K83... Đồng thời các học viên được giới thiệu chi tiết về kỹ thuật trồng mây theo cụm, phát dọn thực bì, điểm khác nhau giữa trồng mây K83 và mây truyền thống, phương pháp bảo quản, chế biến mây K83.



Toàn cảnh lớp tập huấn

Để học viên hiểu rõ hơn về việc trồng mây K83, lớp tập huấn đã tổ chức đi tham quan thực tế mô hình trồng cây mây K83 dưới tán rừng tại xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Sau lớp tập huấn, các học viên nắm vững được những kiến thức về kỹ thuật trồng, chăm sóc và khai thác cây mây K83 để ứng dụng trồng loài cây này trong điều kiện cụ thể của từng hộ gia đình.

NGUYỄN THỊ YẾN

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

BẮC KẠN: TẬP HUẤN KỸ THUẬT TRỒNG CAM, QUÝT THEO VIETGAP

Từ ngày 5 - 9/8/2014, bằng nguồn vốn hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm Bắc Kạn tổ chức khóa tập huấn kỹ thuật trồng cam, quýt theo VietGAP cho 30 học viên là cán bộ khuyến nông các cấp và nông dân đầu mối.

Cam, quýt Bắc Kạn là cây trồng bản địa, mang nguồn gen quý hiếm, có thể canh tác ở độ dốc lớn; chịu sâu bệnh và đầu tư thâm canh ở mức vừa, với chất lượng nổi trội, là đặc sản của địa phương. Quýt Bắc Kạn quả to, vỏ mỏng, nhiều nước, khi chín vị chua dịu, mùi hương rất thơm. Sản phẩm cam, quýt Bắc Kạn không những được người dân trong tỉnh đón nhận mà từng bước được mở rộng thị trường tiêu thụ ra các tỉnh bạn như Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Hà Nội.

Tuy nhiên, hiện nay tại Bắc Kạn người trồng cam, quýt vẫn chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, vì vậy quá trình trồng và chăm sóc luôn xuất hiện nhiều loại bệnh, côn trùng gây hại mà người dân không lường trước được, số cây trồng bị thoái hoá ngày một nhiều, sản phẩm sau thu hoạch bảo quản không được lâu, người dân chưa tự sản xuất theo một quy trình khép kín.



Học viên tham quan hiện trường

Để từng bước thay đổi tập quán sản xuất của bà con, cũng như cách tiếp cận của cán bộ khuyến nông các cấp trong việc chuyển giao các biện pháp kỹ thuật, Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm Bắc Kạn đã tập trung hướng dẫn cán bộ khuyến nông, nông dân đầu mối kỹ thuật trồng, chăm sóc, cải tạo vườn cam, quýt; kỹ thuật nhân giống bằng phương pháp chiết, ghép; cách phòng trừ sâu bệnh; cách bảo quản sản phẩm sau thu hoạch để có thể áp dụng trong thực tế sản xuất trong những vụ tiếp theo, góp phần nâng cao thu nhập cho bà con.

MA THẾ SƠN

Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm Bắc Kạn

AN GIANG: BẾ GIẢNG LỚP TẬP HUẤN KỸ NĂNG DẠY HỌC

Vừa qua, tại An Giang, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia kết hợp với Trung tâm Khuyến nông An Giang tổ chức lớp tập huấn “Bồi dưỡng kỹ năng dạy học cho cán bộ khuyến nông”. Tham gia lớp tập huấn có 30 học viên là cán bộ khuyến nông viên của 11 huyện, thị, thành phố trong tỉnh.



Quang cảnh lớp tập huấn

Trong 5 ngày các học viên đã được giảng viên truyền đạt các nội dung như: Đặc điểm tâm lý lao động, tổ chức dạy nghề, lưu ý trong quá trình tuyển sinh, tổ chức đào tạo, thiết kế đào tạo, phát triển đào tạo, thực hiện đào tạo... Sau khi được tập huấn lý thuyết, các học viên đã mạnh dạn giảng thử như một tập huấn viên và chia sẻ kinh nghiệm thực tế về lĩnh vực khuyến nông hiện đang công tác. Sau khóa học, các học viên đã được cấp giấy chứng nhận dạy học, đây là chứng chỉ cần thiết để tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Tại buổi bế giảng, bà Nguyễn Thị Xoàn - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông An Giang mong rằng, qua lớp học này các học viên sẽ thu thập được nhiều kiến thức mới cũng như trang bị cho mình kỹ năng sư phạm để đứng lớp. Chính vì thế việc tiếp thu bài giảng là rất cần thiết, bởi vì ngoài chức năng chuyển giao khoa học kỹ thuật thì các cán bộ khuyến nông còn có thêm chức năng dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn. Do đó, ngoài kiến thức đã học, học viên nên trau dồi thêm kỹ năng cho bản thân để từng bước nâng cao trình độ cho dạy nghề nông thôn cũng như phục vụ cho công tác khuyến nông tại địa phương đạt hiệu quả cao.

TRANG NGHIÊM

Trung tâm Khuyến nông An Giang

THANH HÓA: HIỆU QUẢ BƯỚC ĐẦU TỪ DỰ ÁN “XÂY DỰNG MÔ HÌNH SẢN XUẤT VÀ THÂM CANH TỔNG HỢP CHO CÂY MÍA PHỤC VỤ CHẾ BIẾN ĐƯỜNG CÔNG NGHIỆP”

Để nâng cao năng suất, chữ đường và hiệu quả từ cây mía, năm 2014 bằng nguồn kinh phí Trung ương, Trung tâm Khuyến nông Thanh Hoá đã triển khai dự án “Xây dựng mô hình sản xuất và thâm canh tổng hợp cho cây mía phục vụ chế biến đường công nghiệp” tại xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân với quy mô 5 ha, có 5 hộ tham gia. Giống mía trồng trong mô hình là Quế Đường 94-119, có năng suất và chữ đường cao, chịu thâm canh, được lấy từ ruộng chuyên sản xuất giống có độ thuần, chất lượng tốt.



Các đại biểu tham quan mô hình dự án

Các hộ tham gia mô hình được hỗ trợ 100% giống, 50% vật tư phân bón, được tập huấn kỹ thuật về sản xuất và thâm canh tổng hợp cho cây mía, trong đó tập trung chủ yếu là thâm canh giống mía mới; trồng tập trung, đảm bảo kỹ thuật; chăm sóc bón phân, tưới nước sớm; trồng dặm để đảm bảo mật độ, vun gốc để hạn chế mía đổ ngã; phòng trừ sâu bệnh đúng thời điểm và kịp thời.

Đến nay, bước đầu mô hình đã cho hiệu quả, mía mọc nhanh, đẻ nhánh khoẻ, mật độ cây hữu hiệu cao, đồng đều, vươn lóng nhanh, sạch sâu bệnh, là cơ sở để tăng năng suất mía có chữ lượng đường cao, góp phần tăng thu nhập cho người nông dân. Đây chắc chắn sẽ là mô hình điểm để nông dân các địa phương khác tham quan học tập.

TRINH HÀ

Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa

PHÚ THỌ: HIỆU QUẢ NUÔI CÁ ĐIỀU HỒNG TRONG LỒNG TRÊN HỒ CHỨA

Năm 2014, từ nguồn kinh phí của dự án Khuyến nông Trung ương, Chi cục Thủy sản Phú Thọ là đơn vị triển khai thực hiện đã phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Tam Nông xây dựng mô hình “Nuôi cá điêu hồng trong lồng trên hồ chứa”.

Mô hình có quy mô 100 m³, số lượng cá thả 10.000 con, kích thước thả giống 8 - 10 cm/con, thời gian nuôi 5 tháng do 2 hộ dân thực hiện tại đập Phai, xã Quang Húc, huyện Tam Nông. Sau 3 tháng nuôi, cá đạt kích cỡ trung bình 520 g/con, tỷ lệ sống đạt 95%. Theo đánh giá của các cơ quan chuyên môn, dự kiến sau 5 tháng nuôi, cá đạt kích cỡ 800 g/con, vượt chỉ tiêu mô hình đề ra (600 g/con), hệ số thức ăn 1,9, tỷ lệ sống đạt 90%. Như vậy sản lượng đạt trên 7 tấn/100 m³. Với giá bán cá thương phẩm kích cỡ 800 g/con như hiện nay là 56.000 đồng/kg, mô hình sẽ cho lãi 150 triệu/100 m³ lồng nuôi (chưa tính nhân công). Từ năm 2012, từ nguồn dự án của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Chi cục Thủy sản Phú Thọ đã xây dựng mô hình nuôi cá điêu hồng trong lồng trên hồ chứa tại địa bàn huyện Hạ Hòa. Đến nay mô hình nuôi cá lồng trên hồ chứa đã được nhân rộng hơn 40 lồng lưới với quy mô 100 m³/lồng trên địa bàn tỉnh (huyện Hạ Hòa: 25 lồng, Tân Sơn: 10 lồng, Tam Nông: 10 lồng).



Đoàn công tác Trung tâm Khuyến nông Quốc gia kiểm tra mô hình nuôi cá điêu hồng trên đập Phai, xã Quang Húc, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

Hy vọng từ những thành công bước đầu, cá điều hồng và các đối tượng thủy sản đặc sản khác sẽ được tiếp tục nhân rộng trên sông, hồ chứa tại địa phương, góp phần giúp người nông dân nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

NGUYỄN NGỌC SƠN
Chi cục Thủy sản Phú Thọ

BÌNH ĐỊNH: CÁNH ĐỒNG MẪU LỚN SẢN XUẤT GIỐNG LÚA THUẦN THIÊN ƯU 8 ĐẠT NĂNG SUẤT CAO



Tham quan cánh đồng mẫu lớn sản xuất giống lúa thuần Thiên Ưu 8 tại HTX Hoài Mỹ - Hoài Nhơn - Bình Định

Vụ hè thu 2014, Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định và UBND huyện Hoài Nhơn đã chỉ đạo HTX Nông nghiệp Hoài Mỹ triển khai mô hình cánh đồng mẫu lớn (CĐML) trên diện tích 100 ha, với 600 hộ nông dân tham gia, sử dụng giống lúa thuần Thiên Ưu 8 do Công ty cổ phần Giống cây trồng Trung ương cung ứng. Mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật canh tác lúa cải tiến theo phương pháp SRI do Dự án SRI-Ausaid (Tổ chức Phát triển Hà Lan - SNV tại Việt Nam) chuyển giao.

Ngày 09/8/2014, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh đã phối hợp với UBND huyện Hoài Nhơn và Công ty cổ phần Giống cây trồng Trung ương tổ chức Hội nghị tham quan mô hình để đánh giá kết quả thực hiện. Qua tham quan, đánh giá mô hình cho thấy, giống lúa Thiên Ưu 8 có nhiều ưu thế nổi bật như: thân lớn, bông to, nhiều hạt, chịu chân đất phèn, mặn tốt. Thời gian sinh trưởng trong vụ hè thu từ 97 - 100 ngày, khả năng chống chịu sâu bệnh khá tốt, thích ứng với điều kiện khí hậu tại địa phương. Chất lượng gạo trắng, trong, cơm mềm và ngon. Năng suất lúa tại mô hình đạt từ 73 - 75 tạ/ha, cao hơn ruộng đối chứng sản xuất bằng giống lúa

ĐV108 tại địa phương gần 15 tạ/ha. Theo tính toán, doanh thu từ sản xuất lúa Thiên Ưu 8 đạt 50,58 triệu đồng/ha/vụ, lãi ròng hơn 27 triệu đồng/ha/vụ, cao hơn giống lúa đối chứng gần 11,16 triệu đồng/ha/vụ.

Tại Hội nghị, các đại biểu và bà con nông dân đều đánh giá cao những ưu điểm của giống lúa Thiên Ưu 8. Thành công của mô hình là tiền đề để ngành nông nghiệp tỉnh tiếp tục theo dõi, đánh giá để kịp thời đưa giống mới vào cơ cấu sản xuất của tỉnh trong những năm tiếp theo nhằm thay thế các giống cũ thoái hóa. Đồng thời ngành nông nghiệp tỉnh cũng sẽ tiếp tục khuyến khích các địa phương, đơn vị tăng cường phối hợp, liên kết với các doanh nghiệp đẩy mạnh thực hiện xây dựng các CĐML đem lại hiệu quả, tăng thu nhập cho người nông dân.

PHAN THANH SƠN
Trung tâm Khuyến nông Bình Định

HÀ NỘI: TẬP HUẤN KỸ THUẬT CHĂN NUÔI GÀ AN TOÀN SINH HỌC

Ngày 11/8/2014, Trạm Khuyến nông huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đã tổ chức lớp tập huấn: "Kỹ thuật chăn nuôi gà an toàn sinh học" cho 30 chủ trang trại nuôi gà trên địa bàn xã Tân Tiến.



Quang cảnh lớp tập huấn

Các học viên đã được giảng viên của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội truyền đạt và trao đổi một số nội dung chính trong chăn nuôi gà an toàn sinh học từ khâu chuẩn bị chuồng trại nuôi, cách quản lý con giống, thức ăn và phòng bệnh cho gà bằng lá ổi. Đặc biệt là việc quản lý chất thải để không gây ô nhiễm môi trường nuôi nhằm tạo ra sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Qua tập huấn, các chủ trang trại có thể áp dụng một cách có hiệu quả những kiến thức đã học vào trong sản xuất tại địa phương để cho ra những sản phẩm an toàn vệ sinh thực phẩm và có giá trị kinh tế cao.

KIỀU MINH KHUÊ
Trung tâm Khuyến nông Hà Nội

NAM ĐỊNH: HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH SẢN XUẤT LÚA THEO CÁCH ĐỒNG MẪU LỚN

Vụ xuân năm 2014 tại xã Giao Tiên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, từ nguồn kinh phí Khuyến nông Trung ương, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Nam Định đã phối hợp với HTX Nông nghiệp Hùng Tiến triển khai xây dựng mô hình cánh đồng mẫu lớn (CĐML) nhằm gắn kết trong sản xuất lúa và tiêu thụ sản phẩm.



Các đại biểu tham quan mô hình

Mô hình được xây dựng quy mô 50 ha với 250 hộ tham gia; sử dụng giống lúa năng suất, chất lượng Bắc Thơm 7 do Công ty cổ phần Giống cây trồng Nam Định cung ứng. Nét nổi bật của mô hình là địa phương đã chủ động dồn điền đổi thửa, các hộ nông dân liên kết với nhau, thống nhất quy trình sản xuất, cấy một giống lúa Bắc Thơm 7, cùng chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, cùng đưa cơ giới vào khâu làm đất và thu hoạch nhằm giảm chi phí đầu vào trong sản xuất. Đầu ra của sản phẩm đã được Công ty Lương thực Nam Định ký kết bao tiêu. Mô hình đã đạt được các yêu cầu của dự án và đạt được hiệu quả kinh tế cao, cụ thể: Chi phí đầu vào giảm 3,75 triệu đồng/ha, năng suất thu được 64,5 tạ/ha (tăng 13% so với sản xuất đại trà), tổng thu trên 1 ha là 51,6 triệu đồng/ha. Mô hình lãi hơn so với sản xuất đại trà là 9,75 triệu đồng/ha.

Với kết quả thu được từ vụ đông xuân 2013 - 2014, vụ mùa năm 2014 tỉnh Nam Định đã có kế hoạch triển khai nhân rộng mô hình với trên 120 mô hình cánh đồng mẫu lớn có quy mô từ 6.000 ha trở lên, trong đó phần đầu ít nhất 10 mô hình CĐML có liên kết với quy mô trên 500 ha, được các doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm.

VŨ CÔNG KHOÁI

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Nam Định

BÀ RỊA VŨNG TÀU: XÂY DỰNG THÀNH CÔNG MÔ HÌNH ƯƠNG GIỐNG TÔM THẺ CHÂN TRẮNG

Năm 2014, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Bà Rịa Vũng Tàu đã triển khai mô hình "Ương giống tôm thẻ chân trắng" tại hộ ông Phạm Văn Trí ở ấp Ông Tô, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc - khu vực có diện tích nuôi tôm công nghiệp lớn nhất toàn tỉnh hiện nay (trên 150 ha).

Mô hình có quy mô 1000 m²; số lượng giống thả 700.000 con. Thời gian ương 30 ngày. Ngày thả giống: 30/05/2014. Sau thời gian ương 30 ngày, Trung tâm đã tiến hành hội thảo và đánh giá kết quả mô hình như sau: Tỷ lệ sống đạt trên 90%, tốc độ tăng trưởng tốt (khối lượng bình quân 2,08 g/con). Ao ương có diện tích nhỏ và khép kín nên giúp kiểm soát tốt chất lượng nước, từ đó giảm chi phí thuốc, hóa chất xử lý, kiểm soát tốt hơn lượng thức ăn tiêu thụ (lượng thức ăn giảm khoảng 40 - 50% trong tháng đầu so với ao nuôi thả trực tiếp). Với kết quả này hiệu quả mô hình ước tính trên 120 triệu đồng.



Mô hình ương giống tôm thẻ chân trắng tại Bà Rịa - Vũng Tàu

Từ kết quả mô hình, Trung tâm sẽ triển khai mô hình tiếp theo là sử dụng con giống sau khi ương để nuôi thương phẩm, đồng thời cũng tiếp tục theo dõi kết quả nuôi thương phẩm của mô hình để có đánh giá kết quả sau này. Bên cạnh đó làm tốt công tác chuyển giao kết quả từ mô hình ương thành công cho người nuôi tôm trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

VĂN NAM

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Bà Rịa Vũng Tàu

QUẢNG TRỊ: HIỆU QUẢ KINH TẾ TỪ MÔ HÌNH NUÔI CÁ RÔ ĐẦU VUÔNG

Năm 2014, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Trị đã triển khai mô hình nuôi cá rô đầu vuông tại hộ ông Nguyễn Văn Trường ở xã Cam Thủy và ông Nguyễn Đức Chiến ở thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ với quy mô 1.000 m²/hộ, mật độ 15 con/m², sử dụng thức ăn công nghiệp. Tổng giá trị thực hiện mô hình là hơn 96 triệu đồng, trong đó Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư tỉnh hỗ trợ hơn 52 triệu đồng (100% cá giống và 30% thức ăn công nghiệp), còn lại do người dân đóng góp.



Thu hoạch cá rô đầu vuông tại mô hình

Nhờ triển khai tốt quy trình nuôi như chọn giống, vệ sinh ao hồ, cung cấp thức ăn và chăm sóc chu đáo nên cá rô đầu vuông phát triển tốt, sau hơn tháng thả nuôi, cá đạt trọng lượng bình quân 10 con/kg, ước tính tổng sản lượng cá trong 2 ao thực hiện mô hình đạt từ 2 - 2,2 tấn, với giá bán hiện nay trên thị trường là 55.000 đồng/kg, sau khi trừ các khoản chi phí, dự kiến lãi khoảng 15 triệu đồng/1.000 m².

Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Trị - Nguyễn Thanh Tùng cho biết: Bên cạnh hiệu quả kinh tế thì mô hình nuôi cá rô đầu vuông đã bước đầu phù hợp với điều kiện tự nhiên, trình độ canh tác của bà con nông dân trong tỉnh. Mặc dù chi phí thức ăn, phòng bệnh và cá giống trên cùng 1 đơn vị diện tích có lớn hơn so với các đối tượng nuôi khác, nhưng thời gian nuôi ngắn hơn (từ 3 - 4 tháng), năng suất, giá bán cũng cao hơn. Việc tiêu thụ cá rô đầu vuông trên thị trường

hiện khá thuận lợi nên nuôi cá rô đầu vuông đang được bà con đón nhận rất hồ hởi. Với những ưu điểm vượt trội như trên có thể nói cá rô đầu vuông sẽ là một đối tượng nuôi mới có hiệu quả cao.

Thời gian tới Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Trị sẽ tiếp tục nhân rộng mô hình này ra các địa phương khác trong tỉnh.

THỰC QUYỀN

QUẢNG NAM: HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH TRỒNG LẠC TRÊN CHÂN ĐẤT LÚA KÉM HIỆU QUẢ

Vụ hè thu 2014, được sự cho phép của Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Nam, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Nam triển khai mô hình trồng lạc trên chân đất lúa kém hiệu quả với diện tích 20 ha.

Mô hình được triển khai tại 5 điểm, mỗi điểm 5 ha tại các huyện: Quế Sơn, Tiên Phước, Thăng Bình, Phú Ninh và TP. Tam Kỳ. Chân đất của cả 5 vùng này đều là những chân đất sản xuất lúa nhưng kém hiệu quả do thiếu nước tưới, đất xấu, bạc màu. Đến nay, toàn bộ lạc trong mô hình đã cho trái và chuẩn bị thu hoạch. Do áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và dùng giống lạc mới nên năng suất lạc khá cao, hiệu quả kinh tế cao gấp nhiều lần so với sản xuất lúa trên cùng chân đất. Trung bình mỗi hecta lạc thu được 24 - 26 tạ lạc giống, lãi thu được trên 20 triệu đồng, cao hơn sản xuất lúa 15 triệu đồng/ha.



Mô hình trồng lạc trên chân đất lúa kém hiệu quả tại Quảng Nam

Kết quả trên cho thấy tính khả thi và khả năng nhân rộng mô hình khá cao. Mô hình sẽ từng bước nhân các giống lạc mới (L23, LDH01...) để có thể chuyển đổi diện tích đất trồng lúa không chủ động nước tưới, chân đất cát, bị nhiễm mặn và thường xuyên khô hạn tại tỉnh Quảng Nam sang trồng lạc có hiệu quả.

VÕ THỊ NHUNG

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Nam

YÊN BÁI:

Hiệu quả từ mô hình ghép cải tạo nhãn tại huyện Văn Chấn

Văn Chấn là huyện có diện tích nhãn nhiều nhất tỉnh Yên Bái hiện nay, với gần 1.200 ha nhãn được trồng tập trung tại xã Sơn Thịnh (500 ha); thị trấn Nông trường Nghĩa Lộ (200 ha); xã Phù Nham (trên 200 ha); thị trấn Nông trường Liên Sơn (150 ha)... Hiệu quả kinh tế mà cây nhãn mang lại cho người dân nơi đây đã góp phần tích cực trong phát triển kinh tế của địa phương.

Tuy nhiên nhiều năm nay người dân tự phát trồng từ nên việc lựa chọn giống và đầu tư chăm sóc chưa được quan tâm đúng mức, vì vậy nhiều diện tích nhãn bị thoái hóa, năng suất thấp, củi mỏng, tỷ lệ nhãn thóc khá cao không đáp ứng được thị hiếu người tiêu dùng, chính vì thế hiệu quả kinh tế thấp, nhiều diện tích bị bỏ hoang hoặc chặt bán gỗ.

Để giúp người dân cải tạo chất lượng, nâng cao năng suất cũng như hiệu quả kinh tế từ cây nhãn, năm 2011, bằng nguồn vốn hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Trung tâm Khuyến nông Yên Bái đã triển khai mô hình ghép cải tạo nhãn bằng giống nhãn lồng Hưng Yên chín muộn trên diện tích 2 ha với 20 hộ tham gia tại các thôn 4a, 4b, 5a, 5b và thôn 6 thị trấn Nông trường Nghĩa Lộ, huyện Văn Chấn.

Mô hình ghép cải tạo nhãn được triển khai lần đầu tiên trên địa bàn tỉnh, do vậy Trung tâm đã tổ chức tập huấn kỹ thuật cho các hộ tham gia, hỗ trợ 100% mắt ghép và 50% vật tư phân bón. Sau hơn 3 năm thực hiện,



đến nay tất cả vườn nhãn của các hộ gia đình tham gia mô hình đều đã cho quả năm thứ 2. Chất lượng nhãn được người dân đánh giá rất tốt, bán được giá, nhiều hộ đã có nguồn thu ổn định, như hộ ông Vũ Xuân Đoàn, ông Nguyễn Thành Đô thôn 4a; ông Phạm Xuân Thống thôn 5a; ông Nguyễn Xuân Phong thôn 5b thị trấn Nông trường Nghĩa Lộ huyện Văn Chấn. Năm 2014 dự kiến năng suất bình quân từ 30 - 45 kg/cây.

Ông Vũ Xuân Đoàn ở thị trấn Nông trường Nghĩa Lộ cho biết, gia đình ông có 10 ha đất đồi rừng chủ yếu trồng: ngô, nhãn, vải, mận trong đó có 40 gốc nhãn, nhưng do trồng tự phát nên năng suất thấp, chất lượng quả kém. Sau khi tham gia thực hiện mô hình ghép cải tạo bằng giống nhãn lồng Hưng Yên chín muộn, được hướng dẫn và thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật đốn, ghép cành, chăm sóc... nên số nhãn được cải tạo của gia đình đã sinh trưởng phát triển tốt. Vụ nhãn năm nay gia đình dự kiến thu hoạch được 1,5 - 1,7 tấn quả. Với giá bán tại vườn từ 20.000 - 25.000 đồng/kg, cho lãi gần 40 triệu đồng, cao gấp 2 lần so với nhãn chính vụ trước đây.

Đánh giá về kết quả mô hình ghép cải tạo nhãn, ông Nguyễn Xuân Toàn - Trưởng Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Văn Chấn cho biết: Ghép là giải pháp kỹ thuật có hệ số nhân giống cao, từ một cây mẹ giống tốt có thể lấy được nhiều mắt ghép để tạo ra nhiều cây ghép; đồng thời khai thác tốt những ưu điểm của gốc ghép, điều chỉnh bộ khung tán của cây ghép, tăng cường khả năng thích ứng với môi trường cho cây ghép do gốc ghép có bộ rễ khỏe, chịu được hạn, úng, lạnh, hạn chế sâu bệnh, đặc biệt là bọ xít do thời vụ ra hoa, đậu quả của nhãn ghép lệch vụ so với nhãn chính vụ. Từ kết quả của mô hình, trong thời gian tới Phòng Nông nghiệp huyện sẽ tiếp tục tham mưu, đề xuất với Ủy ban Nhân dân huyện để có cơ chế chính sách hỗ trợ cho người dân ghép thay thế các vườn nhãn già cỗi, kém hiệu quả bằng giống nhãn lồng Hưng Yên chín muộn để tạo vườn nhãn trẻ, khỏe, cho năng suất và chất lượng cao, từng bước khôi phục, mở rộng diện tích nhãn trên địa bàn huyện Văn Chấn nhằm khai thác tốt thế mạnh của địa phương. ■

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

Trung tâm Khuyến nông Yên Bái

Bắc Ninh: NUÔI CUA ĐỒNG "LÀM CHƠI, ĂN THẬT"

Cua đồng là loài thủy sản nước ngọt có giá trị dinh dưỡng cao, là món ăn phổ biến, dân dã. Hiện nay, do khai thác quá mức và không có ý thức bảo vệ, tái tạo nên cua đồng trong tự nhiên ngày càng khan hiếm. Nắm bắt được nhu cầu cua đồng trên thị trường rất lớn và giá thành ngày càng tăng, ông Nguyễn Văn Lộng ở thôn Thanh Hà, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh đã mạnh dạn đầu tư mô hình nuôi cua đồng và mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Chuẩn bị bước sang tuổi 60 với nhiều người là tuổi nghỉ hưu, nhưng ông Lộng vẫn say mê với trang trại nuôi cua khiến nhiều người mơ ước. Năm 2011, dù đang "ăn nên làm ra" từ việc kinh doanh vật liệu xây dựng tại thành phố Thái Nguyên nhưng gia đình ông Lộng từ bỏ để trở về quê hương sinh sống. Qua kênh truyền hình VTC 16, ông biết mô hình nuôi cua đồng được nhiều hộ nông dân các tỉnh phía Nam triển khai hiệu quả. Nhận thấy điều kiện nuôi, chăm sóc hoàn toàn có thể áp dụng tại địa phương, ông Lộng quyết định thử nuôi cua trong bể với 5 kg cua giống, không ngờ cua phát triển và sinh sản rất nhanh. Tuy nhiên, nuôi cua trong bể rất kỳ công, mỗi lần thay nước phải ra ngoài đồng gánh nước về vì nước máy không phù hợp.

Năm 2012, ông Lộng thuê 1 ha đất ruộng với giá 6 triệu đồng/năm, thời gian thuê 20 năm. Toàn bộ diện tích trên ông dùng để nuôi cua kết hợp cấy lúa. Ông cải tạo, chia thành 3 ao, tu sửa bờ bao, vét bùn đáy ao và làm vệ sinh bằng vôi bột, đóng cọc căng

lưới cước chắc chắn xung quanh ao, trên bờ trồng chuối, sau đó bơm nước vào, đồng thời thả thêm bèo tây, rau muống để tạo môi trường cho cua sinh trưởng, trú ẩn và tạo thêm nguồn thức ăn tự nhiên cho cua. Tháng 4/2013, ông mua 100 kg cua giống từ những người khai thác tự nhiên về thả nuôi. Ngoài nguồn thức ăn sẵn có trong ao, ông Lộng còn bổ sung cám gạo, bột ngô ngâm chua trộn với cá tạp, ốc bươu vàng băm nhỏ... Mỗi ngày, cho cua ăn 2 lần vào buổi sáng và chiều tối. Đến khi cua lớn thì giảm dần lượng thức ăn, mỗi tuần chỉ cho ăn 2 - 3 lần. Lúc ông bắt đầu nuôi là những tháng hè vì vậy đàn cua sinh trưởng và lớn rất nhanh. Với 100 kg giống ban đầu sau 2 tháng nuôi ông bắt đầu thu được khoảng 300 kg cua thịt với giá bán buôn tại nhà là 90.000 đồng/kg, thu nhập khoảng 27 triệu đồng, trừ các khoản chi phí còn lãi khoảng 15 triệu đồng.

Theo Ông Lộng: "Nuôi cua tại các vùng chiêm trũng là phù hợp nhất, cua nhanh lớn và sinh sản nhanh. Cua là loài ăn tạp, rất dễ nuôi, nguồn thức ăn dễ tìm kiếm, giá rẻ, cua có khả năng kháng bệnh tốt, chi phí đầu tư thấp, thời gian nuôi ngắn, không tốn công chăm sóc, đặc biệt hiệu quả kinh tế đem lại rất cao, so với cấy lúa thì nuôi cua đồng nhàn và lãi cao hơn rất nhiều".

Cua đồng là loài sinh sản gần như quanh năm, tập trung từ tháng 4 đến tháng 8 do vậy nuôi cua chỉ mất vốn mua giống đầu tư ban đầu, sau đó cua tự đẻ. Cua phát triển mạnh nhất vào những tháng hè, chỉ sau 2 - 3 tháng nuôi là có thể bán cua

thịt. Tuy nhiên, về mùa đông do điều kiện về nhiệt độ, môi trường không thuận lợi ảnh hưởng đến sự sinh trưởng nên của phát triển chậm, thời gian được xuất bán là 4 tháng.

Như vậy mặc dù "làm chơi" nhưng mỗi năm gia đình ông cũng thu về trên 60 triệu đồng/năm. Có nhiều thương lái đã tìm đến gia đình ông để đặt trước việc thu mua, song hiện tại số lượng không đủ bán cho khách hàng. Không giấu được niềm phấn khởi, ông cho biết: "Tuy mới thử nghiệm trong thời gian ngắn song hiệu quả đem lại đã thấy rõ. Có tiền, tôi vừa tái đầu tư sản xuất, vừa cải tạo lại ao nuôi, xây hệ thống cấp thoát nước và xây tường rào xung quanh ao nuôi. Sau khi được cán bộ của Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Bắc Ninh tư vấn, hướng dẫn, trong thời gian tới tôi sẽ mở rộng thêm diện tích nuôi cua và đưa thêm con chạch đồng, con ốc vào nuôi".

Mô hình nuôi cua đồng của gia đình ông Lộng đã được nhiều người dân trong và ngoài xã đến tham quan, học hỏi kinh nghiệm. Tuy nhiên, khó khăn của người nuôi cua đồng là kỹ thuật nuôi còn hạn chế, con giống chủ yếu đánh bắt ngoài tự nhiên nên tỷ lệ hao hụt cao, giá cả thị trường không ổn định. Để nhân rộng mô hình cần có sự quan tâm của Nhà nước về hỗ trợ nguồn giống tốt, chuyển giao kỹ thuật để nông dân yên tâm đầu tư sản xuất.

NGUYỄN THỊ HOÀI

*Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư
Bắc Ninh*



Quảng Ngãi: HIỆU QUẢ DỒN ĐIỀN ĐỔI THỪA Ở XÃ TỊNH TRÀ

Tịnh Trà là xã nằm ở phía Tây huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, với diện tích đất nông nghiệp ít, lại phân bố nhỏ lẻ, manh mún. Tuy nhiên, thời gian gần đây, việc dồn điền đổi thửa đã tạo ra cho Tịnh Trà có những mảnh ruộng rộng và vuông vắn hơn trên mỗi cánh đồng, hệ thống kênh mương, giao thông nội đồng được quy hoạch và nâng cấp, hoàn thiện. Từ đây, Tịnh Trà đã có điều kiện áp dụng cơ giới hóa vào đồng ruộng, giảm tải sức lao động, xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, cho hiệu quả kinh tế cao hơn trên một đơn vị diện tích.

Gia đình ông Nguyễn Hồng Linh ở thôn Trà Bình, xã Tịnh Trà trước kia chỉ có 3 sào ruộng nhưng phân bố ở ba cánh đồng Mã Voi, Chòi Sừu, Thổ Tình. Từ khi thực hiện chủ trương dồn điền đổi thửa, gia đình ông đã chuyển đổi ruộng đất từ 3 thửa trước đây giờ chỉ còn lại 1 thửa/3 sào. Trước đây, khi sản xuất lúa giống để cung ứng cho HTX Tịnh Trà, 3 sào lúa chỉ thu hoạch được 750 kg, còn bây giờ thu hoạch lên đến 900 kg. Không chỉ tăng năng suất mà sản phẩm cũng được thị trường ưa chuộng hơn, giá bán cao hơn. Ông Linh cho biết, cái được lớn nhất là tiết kiệm công chăm sóc, năng suất vượt trội, chủ động trong việc chọn lựa giống cây trồng. Dồn điền đổi thửa giúp thuận tiện cho việc đi lại, lấy nước dễ dàng hơn, ruộng bằng phẳng dễ chăm sóc. Năng suất lúa so với trước đây tăng 10 - 15%.

Sau 3 năm, xã Tịnh Trà đã thực hiện dồn điền đổi thửa trên 1.500 thửa ruộng lớn, nhỏ, với diện tích gần 40 ha. Nhờ dồn điền đổi thửa, Tịnh Trà có điều kiện để hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung phù hợp với điều kiện, lợi thế của địa phương, góp phần làm tăng hiệu quả, giá trị sản xuất nông nghiệp. HTX Dịch vụ Nông nghiệp và Nông thôn Tịnh Trà đầu tư thực hiện cánh đồng sản xuất lúa giống với 30 ha, năng suất lúa đạt từ

60 - 62 tạ/ha. Đầu tư về cơ giới hóa 2,5 tỷ đồng với 4 máy gặt đập liên hợp, 1 máy sấy lúa, 1 máy cấy. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, đến nay xã đã thực hiện 5,3 km đường nội đồng, kiên cố hóa 9 tuyến kênh mương dài hơn 7,6 km, với kinh phí gần 20 tỷ đồng. Từ thực hiện dồn điền đổi thửa đã quy hoạch lại được hệ thống thủy lợi, giao thông đồng ruộng thuận tiện cho sản xuất và thu hoạch. Ông Đặng Ái - người dân xã Tịnh Trà vui vẻ cho hay: “Kể từ ngày dồn điền đổi thửa, cải tạo đồng ruộng, người dân rất phấn khởi vì tất cả các khâu từ làm đất, gieo sạ đến thu hoạch đều thuận lợi, tiết kiệm công lao động”.

Ông Phan Duy Khánh - Chủ tịch UBND xã Tịnh Trà cho biết, hiện nay, xã còn khoảng 225 ha diện tích chưa dồn điền đổi thửa. Dự kiến đến năm 2020, xã sẽ tiếp tục thực hiện dồn điền đổi thửa, cải tạo đồng ruộng. Đồng thời, xã sẽ thực hiện cánh đồng mẫu lớn về sản xuất lúa giống để cung ứng cho HTX. Thực tế cho thấy, 1 ha canh tác lúa trước kia chỉ lợi nhuận 7 - 8 triệu đồng, nhưng sản xuất lúa giống đã mang lại lợi nhuận cho người nông dân cao hơn 13 - 15 triệu đồng/ha. Năm 2011 thu nhập bình quân đầu người ở xã 9,7 triệu đồng/người/năm, nhưng đến nay đạt 18,6 triệu đồng/người/năm.

Điều đáng ghi nhận ở Tịnh Trà trong triển khai công tác dồn điền đổi thửa đó là sự chủ động của chính quyền địa phương và đồng thuận của nhân dân. Sự đoàn kết toàn dân đã góp phần to lớn để Tịnh Trà ngày càng vững vàng trong thực hiện xây dựng nông thôn mới. Đây là kinh nghiệm hay để các địa phương tham khảo trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

KIM CÚC - NHƯ ĐỒNG

Đài Truyền thanh huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

HIỆU QUẢ CỦA GIAO KHOẢN ĐẤT RỪNG

TẠI HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

Rừng phòng hộ ven biển là những “bức tường xanh” vững chắc tham gia vào quá trình điều hòa khí hậu; ngăn chặn xói mòn đất; giảm thiểu sức tàn phá khốc liệt của thiên tai. Xác định tầm quan trọng của rừng phòng hộ ven biển trong việc bảo vệ vùng ven biển, chống biển xâm thực, thời gian qua tỉnh Bạc Liêu đã quan tâm bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ theo hướng bền vững. Với mô hình giao khoán đất rừng phòng hộ ven biển của Chi cục Kiểm lâm Bạc Liêu đã phát huy hiệu quả. Người dân đã gắn chặt đời sống kinh tế của gia đình với việc bảo vệ và phát triển rừng, đã có cuộc sống ổn định, thu nhập hàng trăm triệu đồng/năm.

Bạc Liêu có rừng phòng hộ dọc theo bờ biển với tổng chiều dài 56 km và được quy hoạch đến năm 2020 là 7.500 ha (trong đó, diện tích có rừng 2.806 ha, diện tích đất kênh bờ nuôi trồng thủy sản kết hợp 1.092 ha, diện tích đất trống, đất bãi bồi quy hoạch trồng rừng là 3.602 ha). Hiện tại, Chi cục Kiểm lâm Bạc Liêu đã thực hiện hợp đồng giao khoán quản lý bảo vệ rừng trên lâm phần rừng phòng hộ ven biển cho 397 tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, nhận khoán với tổng diện tích giao khoán là 3.089 ha.

Gia đình ông Nguyễn Duy Khương, ở ấp 13, xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình đã gắn bó với rừng phòng hộ ven biển Bạc Liêu hơn 20 năm qua. Gia đình ông được Chi cục Kiểm lâm giao khoán 5 ha rừng, trong đó có 2,2 ha rừng xung rất yếu (nơi giáp biển) được bảo vệ nghiêm ngặt và 2,8 ha rừng xung yếu kết hợp sản xuất. Ông Khương được phép đào ao, bao bờ xung quanh để nuôi các loài thủy sản với diện tích không quá 40%, phần diện tích còn lại ông có nghĩa vụ bảo vệ và phát triển cây rừng, đảm bảo mật độ 10.000 cây/ha. Với diện tích được giao khoán đó, trong những năm qua, gia đình ông đã tận dụng tối đa mặt nước để nuôi các loài thủy sản như tôm, cua, cá, mỗi năm thu nhập gần 200 triệu đồng.

Gia đình ông Nguyễn Văn Sum, ở xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình tuy mới nhận thuê khoán bảo vệ rừng phòng hộ được hơn 4 năm nhưng cuộc sống đã đỡ vất vả hơn. Trước đây, gia đình ông mưu sinh bằng nghề khai thác, đánh bắt thủy sản ven biển, cuộc sống luôn bấp bênh. Khi được nhận thuê khoán bảo vệ 2 ha rừng phòng hộ, vợ chồng ông mua thêm tôm, cua giống về thả nuôi xung quanh ao mương để tạo thêm nguồn thu nhập nên cuộc sống gia đình ông đã dần nâng lên.

Ông Nguyễn Văn Mười - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, cho biết, cái được lớn nhất của việc giao khoán đất rừng phòng hộ ven biển là ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng người dân chặt



Cải tạo mương bao, chuẩn bị cho vụ nuôi thủy sản mới

phá rừng, khai thác lâm sản trái phép, đe dọa đến sự đa dạng sinh thái của rừng. Rừng phòng hộ ven biển hiện giờ đã thật sự có chủ, được nhân dân nhận khoán, tham gia quản lý bảo vệ rừng rất tốt. Đồng thời đã tạo thêm việc làm cho hàng trăm lao động địa phương, qua đó giúp tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho người dân.

Với chính sách khoán bảo vệ rừng gắn với trách nhiệm, quyền lợi của từng cá nhân được nhận tiền thù lao khoán mà vẫn được phép khai thác những lâm sản phụ của rừng nên bà con nông dân rất phấn khởi. Qua khảo sát thu nhập năm 2013 của 260/397 hộ nhận khoán cho thấy, thu nhập bình quân sau khi trừ chi phí là 12,13 triệu đồng/hộ/năm (cao nhất đạt 100 triệu đồng/hộ/năm, thấp nhất là 0,5 triệu đồng/hộ/năm).

Có thể nói rằng, việc giao khoán bảo vệ rừng phòng hộ ven biển Bạc Liêu đã dần dần phát huy được hiệu quả. Rừng phòng hộ ngày càng được người dân quan tâm chăm sóc, bảo vệ tốt hơn. Diện tích rừng, mật độ cây rừng và độ che phủ tán cây xanh tiếp tục được nâng lên. Tuy nhiên, nhìn chung mức sống của người dân tham gia giữ rừng vẫn còn ở mức thấp, nhiều hộ dân trong khu vực rừng phòng hộ hiện tại chưa có điện để sinh hoạt, nhu cầu vay vốn để sản xuất vẫn chưa được các ngân hàng quan tâm. Để nâng cao hơn nữa mức sống cho người dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng rất cần sự quan tâm hơn nữa của chính quyền các cấp, góp phần mang lại cho môi trường ngày càng trong sạch và bền vững ■

NGỌC OANH

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư
Bạc Liêu

Tháng 7/2013, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương được Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thái Bình trao bằng chứng nhận là xã đầu tiên của tỉnh đạt 19/19 tiêu chí, hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới. Những kinh nghiệm và cách làm chủ động, sáng tạo của xã Thanh Tân đã được nhiều đơn vị tới tham quan, học tập, ngoài ra lãnh đạo địa phương còn được nhiều tỉnh, thành phố, nhiều trường đào tạo cán bộ mời đến để trao đổi kinh nghiệm. Vinh dự cho xã Thanh Tân được đón nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về thăm.

Đến thăm xã Thanh Tân hôm nay chúng tôi không khỏi ngỡ ngàng và thán phục trước những đổi thay sau hơn 5 năm thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Từ một xã thuần nông, nguồn thu chủ yếu từ sản xuất nông nghiệp với diện tích toàn xã 512,1 ha, trong đó đất nông nghiệp 350,7 ha, sản xuất nông nghiệp chiếm gần 70%, thu nhập bình quân đầu người năm 2009 mới chỉ đạt 8,6 triệu đồng, hộ nghèo còn tới 13%... thì đến nay, thu nhập bình quân đầu người đạt 28,165 triệu đồng/năm. Chất lượng cuộc sống của người dân được nâng cao, các chính sách xã hội được bảo đảm. Tỷ lệ hộ

gia đình có công trình vệ sinh khép kín, nhà tiêu tự hoại chiếm 82%. Tỷ lệ hộ dùng nước sạch là 100%, trong đó số hộ dùng nước máy chiếm trên 90%. Dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 80%. Số hộ dùng điện sinh hoạt đạt 100%. Xã đã hoàn thành việc xoá nhà dột nát cho hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,6%. Hệ thống trường học, hệ thống nhà văn hoá xã, thôn, trạm y tế đều được xây dựng khang trang đạt chuẩn quốc gia theo quy định... Từ thực tiễn xây dựng nông thôn mới, xã Thanh Tân đã rút ra những bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, phải nhận thức đúng, đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nội dung xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước, từ đó xác định rõ lộ trình và công việc tổ chức thực hiện.

Hai là, công tác tuyên truyền phải xác định rõ mục tiêu cần đạt được, nội dung cần tuyên truyền, từ đó có biện pháp, phương pháp tiến hành phù hợp. Mục tiêu tuyên truyền cần đạt được đó là, làm thế nào để mọi cán bộ đảng viên và nhân dân nhận thức đầy đủ quan điểm, nội dung, mục tiêu trong chương trình xây dựng nông thôn mới, những công việc phải làm, lợi ích, trách



Chủ động xây dựng các mô hình điểm là một trong những tiêu chí xây dựng thành công nông thôn mới tại xã Thanh Tân

Thái Bình: Một số kinh nghiệm trong xây dựng NÔNG THÔN MỚI ở xã Thanh Tân



Bộ mặt nông thôn mới ở xã Thanh Tân

niệm, nghĩa vụ của mỗi người dân. Tuyên truyền để cổ vũ, động viên nhân dân, để mọi người tin tưởng, phấn khởi, đồng thuận, tự giác góp công, góp sức, góp trí tuệ xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền để tránh nhận thức lệch lạc cho rằng xây dựng nông thôn mới là xây dựng kết cấu hạ tầng, coi nhẹ các nội dung khác, tránh tư tưởng trông chờ ỉ lại vào sự đầu tư của Nhà nước.

Các phương pháp, biện pháp tuyên truyền phải đa dạng phong phú, sáng tạo, phù hợp. Ngoài những hình thức vẫn làm như truyền truyền qua hội nghị, bằng pa-nô, biển tường, còn có nhiều hình thức truyền truyền khác như: Khôi phục các câu lạc bộ chèo, thơ ca, thể dục thể thao, sáng tác ca khúc ca ngợi quê hương... khơi dậy niềm tự hào trong mỗi người dân. Các khẩu hiệu tuyên truyền có nội dung thiết thực, gần gũi, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ cảm

nhận. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện gắn công tác thi đua với từng chủ đề công việc như: Phong trào xây dựng đường đẹp, ngõ đẹp; phong trào gia đình ăn ở vệ sinh ngăn nắp... tạo ra không khí sôi động ở địa phương.

Ba là: Phải có đội ngũ cán bộ thực sự say sưa tâm huyết, chủ động và sáng tạo: Từ chủ động nghiên cứu tài liệu, làm quy hoạch, rà soát 19 tiêu chí đến kế hoạch phát động toàn dân tham gia các phong trào xây dựng nông thôn mới. Chủ động chọn khâu đột phá, chuyên đề như "Phát động toàn dân hiến đất mở đường, xây dựng đường đẹp, ngõ đẹp", chủ động xây dựng các mô hình điểm, xây dựng các tiêu chí kèm theo mô hình. Trong quá trình tổ chức thực hiện luôn sáng tạo, linh hoạt trong công việc cụ thể.

Bốn là: Vận dụng tốt quan điểm của Chính phủ về huy

động nguồn lực xây dựng nông thôn mới bao gồm: Nguồn lực tài nguyên, nguồn lực con người, nguồn lực tài chính...

Năm là: Quy hoạch trong xây dựng nông thôn mới là một nội dung rất quan trọng. Quy hoạch phải có sự tham gia của người dân thông qua quy chế dân chủ, đồng thời tiếp thu ý kiến của các sở, ngành, cơ quan cấp trên, để mỗi lĩnh vực quy hoạch mang tính khoa học cao. Khi hoàn thành quy hoạch, công tác quản lý quy hoạch và thực hiện quy hoạch phải được thực hiện nghiêm túc.

Sáu là: Làm tốt công tác dân vận trong suốt quá trình tổ chức thực hiện. Để làm tốt công tác dân vận có 3 vấn đề đặt ra là: Mọi chủ trương của Đảng, chính quyền phải xuất phát từ tâm tư, tình cảm nguyện vọng, lợi ích của người dân. Quy trình dân chủ phải hết sức bài bản "Dân chủ càng rộng thì tập trung càng cao", phương pháp phải phù hợp.

Bề dày thành tích trong nhiều năm qua đã chứng minh phong trào xây dựng nông thôn mới của xã Thanh Tân phát triển rất bền vững. Không thoả mãn với những thành tích đã có, xã Thanh Tân sẽ tiếp tục nâng cấp chất lượng các tiêu chí nông thôn mới và xây dựng Thanh Tân trở thành xã đô thị loại V giai đoạn 2014 - 2020 ■

PV

Đó là mô hình nuôi lươn thương phẩm của anh Út Hà ở ấp Gia Tân, xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh - người đã có kinh nghiệm gần 10 năm trong nghề nuôi lươn.

Năm 2005, anh Hà mạnh dạn đầu tư chi phí để nuôi lươn thương phẩm trong xi-măng. Ban đầu anh nuôi 3 bể, do chưa có kinh nghiệm nên anh gặp rất nhiều khó khăn và nhiều lần thất bại. Không nản chí, anh vẫn tiếp tục tự mày mò và học hỏi kinh nghiệm. Năm 2006, tận dụng diện tích xung quanh nhà gần 300 m², anh đã đầu tư chi phí xây thêm 12



Mô hình nuôi lươn thương phẩm MANG LẠI HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO

bể. Năm 2007, mô hình mang lại hiệu quả kinh tế, anh đã xây dựng thêm 20 bể. Năm 2011, anh đầu tư xây dựng tiếp 25 bể. Hiện nay, gia đình anh đang nuôi tổng cộng 60 bể, mô hình đang phát triển với quy mô lớn cho hiệu quả kinh tế cao và rất thành công. Anh Hà chia sẻ kinh nghiệm triển khai mô hình như sau:

- Xây dựng bể nuôi: Bể được xây bằng gạch, hình chữ nhật. Diện tích mỗi bể khoảng 7 m² và cao 1 m, bên trong ốp gạch tàu và có thiết kế đường ống đưa nước vào và hút nước ra. Trong mỗi bể lắp các vĩ sắt ghép theo kiểu hình ô vuông để lươn bám vào vừa tiện cho ăn và vừa để lươn hít thở không khí, phía trên mỗi bể nuôi có lắp đặt mái che cho ½ bể, để có ánh sáng không che toàn mặt bể nuôi.

- Vệ sinh bể nuôi trước khi thả giống: Trước khi thả giống, cho vôi vào trong nước vệ sinh làm sạch bể rồi mới tiến hành thả giống để nuôi. Nguồn nước sử dụng nuôi lươn chủ yếu là nước giếng khoan có độ pH từ 6 - 8, không nhiễm độc.

- Về con giống: Hiện nay lươn giống chủ yếu phụ thuộc ngoài tự nhiên vì việc sinh sản nhân tạo lươn còn rất hạn chế. Gia đình anh đặt mua giống tận gốc tại vùng giáp ranh Thái Lan và Campuchia. Lươn giống có kích thước khác nhau nên sau khi thả vào bể nuôi anh tiến hành phân ra 3 loại. Tiếp theo, phải xử lý lươn qua nước muối 2 - 3% tùy theo biểu hiện của lươn, sau đó anh cho vào thuần dưỡng. Trong 2 - 3 ngày đầu không cho lươn ăn để tạo điều kiện thích nghi với môi trường nuôi nhốt. Trong quá trình cho ăn anh chỉ cho lượng thức ăn vừa đủ, cố định thời gian và vị trí cho ăn. Quá

trình này kéo dài 1 tháng, là bước khởi đầu nhưng cũng quyết định sự thành công hay thất bại trong nuôi lươn công nghiệp thương phẩm. Mỗi bể anh thả khoảng 100 kg giống (đã qua quá trình thuần dưỡng), có cùng kích thước.

- Thức ăn: Thức ăn của lươn là các loại cá nhỏ được xay mịn. Lúc đầu cho ăn 1 - 2% và khẩu phần tăng dần lên 5 - 8% trọng lượng lươn. Mỗi ngày chỉ cho lươn ăn 1 lần vào 8 - 9 giờ sáng, đầu giờ chiều sẽ tiến hành thay nước.

- Thu hoạch: Sau 6 - 8 tháng nuôi sẽ tiến hành thu hoạch, lươn thả với các kích cỡ khác nhau vì vậy sau 6 tháng có thể cho thu hoạch đợt 1 với lươn đạt kích cỡ từ 180 - 200 g/con và 2 tháng tiếp theo thu hoạch đợt cuối.

- Hiệu quả kinh tế: Thị trường tiêu thụ lươn của anh chủ yếu là các tiểu thương ở thành phố Hồ Chí Minh, với giá bán dao động từ 105.000 đồng - 140.000 đồng/kg, sau khi trừ các khoản chi phí, mỗi năm gia đình anh Hà thu nhập khoảng 700 - 875 triệu đồng/năm.

Mô hình nuôi lươn thương phẩm công nghiệp của anh Hà tuy mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần tăng thu nhập, nâng cao cuộc sống của người dân nhưng đây là mô hình dễ gặp rủi ro, không phải là mô hình xóa nghèo. Vì vậy, trước khi quyết định nuôi lươn công nghiệp thương phẩm cần phải xem xét khả năng nguồn vốn của gia đình và kinh nghiệm nuôi lươn thực tế cũng như sự hiểu biết về nhu cầu thị trường tiêu thụ lươn... ■

**Trạm Khuyến nông huyện Trảng Bàng,
tỉnh Tây Ninh**



Những năm trở lại đây được sự quan tâm giúp đỡ của các ban ngành cấp trên, sự chỉ đạo sát sao của chính quyền địa phương, đặc biệt sự nỗ lực vươn lên của bà con nhân dân trong xã, nền kinh tế của xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai có nhiều khởi sắc, tại đây xuất hiện nhiều mô hình sản xuất kinh doanh tiêu biểu, mang lại hiệu quả kinh tế. Người dân không những thoát nghèo mà còn có thu nhập khá. Mô hình trồng dứa xen canh cây lâm nghiệp là một mô hình như thế.

Cây dứa được trồng đầu tiên ở thôn Cầu Xum, thôn người dân sống chủ yếu bằng nghề trồng cây lâm nghiệp. Nhận thấy cây rừng có chu kỳ phát triển dài, không cho thu hoạch ngay, nên người dân nơi đây đã chọn cây dứa là một trong những cây trồng xen phù hợp.

Anh Phàn A Bồng là người khởi xướng và đi đầu trong việc áp dụng mô hình trồng dứa xen canh cây lâm nghiệp. Ban đầu gia đình anh trồng thử nghiệm 1 vạn cây dứa trên diện tích 0,5 ha, năm đầu tiên anh thu về khoảng 50 triệu đồng tiền lãi. Thấy hiệu quả, anh đã mạnh dạn mở rộng diện tích, đến nay quy mô đã lên đến 10 vạn gốc dứa, mỗi năm gia đình anh thu nhập từ 300 đến 500 triệu đồng tiền lãi.

Mô hình trồng dứa xen canh cây lâm nghiệp hiệu quả đã giúp một số hộ dân thoát nghèo, điển hình như gia đình anh Trang Văn Lai ở thôn Cánh Chín. Trước đây gia đình anh thuộc diện nghèo của xã, cuộc sống gia đình chỉ dựa vào 2 sào ruộng và làm thuê hàng ngày. Khi phong trào trồng dứa phát triển ở Vạn Hòa, anh mạnh dạn đầu tư 2 vạn cây dứa trồng xen với 1 ha cây mỡ mới trồng. Chỉ sau 1 năm gia đình anh đã không những đủ ăn mà còn mua được xe máy và dựng được một ngôi nhà cấp 4.

Từ hiệu quả của mô hình trồng dứa xen cây lâm nghiệp đã thu hút nhiều bà con mở rộng sản

xuất, diện tích trồng dứa trên địa bàn xã Vạn Hòa ngày càng mở rộng, từ vài hécta (năm 2008) đến nay đã lên tới gần 20 ha. Bên cạnh hiệu quả kinh tế mà mô hình đem lại, việc trồng dứa xen canh cây lâm nghiệp còn đem lại hiệu quả môi trường như chống xói mòn đất, giảm cỏ dại, giúp cây rừng phát triển tốt. Có thể nói rằng, mô hình trồng dứa xen cây lâm nghiệp là một mô hình có triển vọng, cần nhân rộng ra các địa phương để bà con học tập và làm theo. ■

THU HƯƠNG

Trạm Khuyến nông thành phố Lào Cai



Mô hình trồng dứa xen cây lâm nghiệp của gia đình anh Bồng

Hiện nay, người dân trong tỉnh Lai Châu chủ yếu nuôi vịt theo hình thức chăn thả tự do, việc tiêm phòng vắc-xin chưa tuân thủ theo khuyến cáo nên khả năng đàn vịt bị mắc bệnh cao. Để giúp bà con nông dân chăn nuôi thủy cầm thay đổi hình thức nuôi, bảo đảm an toàn dịch bệnh, ngăn ngừa mầm bệnh lưu tồn, lây lan trong môi trường, Trạm Khuyến nông huyện Sìn Hồ đã triển khai mô hình “Chăn nuôi vịt thịt an toàn sinh học” tại các bản Nậm Cha 1 và Nậm Cha 2, xã Nậm Cha, quy mô hơn 1.500 con giống vịt bầu cánh trắng với 15 hộ dân tham gia.

Các hộ tham gia mô hình được hỗ trợ 100% về con giống và 50% vật tư (thức ăn, vắc-xin). Ngoài ra, các hộ còn được tham gia tập huấn áp dụng tổng hợp và đồng bộ các biện pháp kỹ thuật, quản lý, ngăn ngừa sự tiếp xúc giữa vật nuôi với mầm bệnh, bảo đảm cho đàn vịt khỏe mạnh và không bị dịch bệnh tấn công. Các hộ thực hiện chế độ nuôi khép kín, bắt đầu từ khâu mua con giống đảm bảo, nguồn gốc rõ ràng đến việc vệ sinh chuồng trại, máng ăn, máng uống, thu gom phân và chất thải đem ủ, cách chăm sóc nuôi dưỡng, sử dụng hóa chất sát trùng và vắc-xin phòng bệnh cho vịt theo đúng quy trình kỹ thuật...

Ông Chang A Sỹ - nông dân tham gia mô hình cho biết: “Tham gia mô hình, tôi được cán bộ hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi vịt theo hướng an toàn sinh học, đàn vịt được tiêm phòng vắc-xin đầy đủ. Chúng tôi thường xuyên quét dọn vệ sinh và sát trùng, phân và chất thải được gom lại đem ủ nên vịt không bị dịch bệnh”.

Trong quá trình thực hiện mô hình, cán bộ kỹ thuật của Trạm Khuyến nông Sìn Hồ thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các hộ nuôi đảm bảo theo quy trình chăn nuôi an toàn sinh học. Khẩu



LAI CHÂU:

Miệu quả từ mô hình chăn nuôi vịt thịt AN TOÀN SINH HỌC

phần ăn của vịt, kết hợp giữa thức ăn cám công nghiệp đủ tiêu chuẩn với thức ăn từ phụ phẩm nông nghiệp nên đàn vịt có tỷ lệ sống cao, đạt 100%, trọng lượng trung bình đạt 2,8 kg/con, sản lượng mô hình đạt 4.200 kg. Sau khi trừ chi phí (con giống, thức ăn, hóa chất sát trùng, vắc-xin phòng bệnh, khấu hao chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi và chi phí khác), mô hình thu lợi nhuận 62,425 triệu đồng.

Anh Nguyễn Duy Giang - Trạm phó Trạm Khuyến nông Sìn Hồ cho biết: “Sự thành công của mô hình chăn nuôi vịt thịt an toàn sinh học đã thuyết phục được bà con nông dân thay đổi thói quen chăn nuôi như: Sử dụng vắc-xin, cách cho ăn, vệ sinh phòng bệnh để đàn vịt sinh trưởng phát triển tốt mang lại hiệu quả kinh tế cao, từ đó mạnh dạn đầu tư, mở rộng quy mô”.

Như vậy, so với cách nuôi truyền thống thì mô hình chăn nuôi vịt thịt giống vịt bầu cánh trắng theo hướng an toàn sinh học có hiệu quả kinh tế cao hơn

hẳn, chất lượng thịt đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cung cấp cho người tiêu dùng, phân và chất thải được thu gom đem ủ nên không gây ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên, để việc chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán không ảnh hưởng xấu đến vấn đề quản lý dịch bệnh, bà con nông dân cần áp dụng đúng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học mà các cơ quan chuyên môn đã khuyến cáo. Đồng thời, các cấp chính quyền địa phương cần tuyên truyền hiệu quả mô hình tới các thôn, bản có điều kiện phù hợp; cơ quan chuyên môn trên địa bàn cần kịp thời hỗ trợ người dân về kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh phòng bệnh, tư vấn giúp người dân về lựa chọn con giống, địa chỉ cung cấp con giống... Bên cạnh đó, để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm, bà con trong các bản cần tổ chức họp bàn, nuôi giãn lứa theo nhóm hộ với thời gian phù hợp từ đó thu được hiệu quả kinh tế cao nhất■

NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG
Trung tâm Khuyến nông Lai Châu

BẠC LIÊU: trồng táo hồng thơm CHO THU NHẬP CAO

Nhờ thực hiện mô hình trồng táo trên bờ kênh mà gia đình anh Phạm Thanh Phương, ngụ ở ấp Thông Lưu B, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã có cuộc sống ngày càng ổn định, kinh tế ngày càng khá giả.

Trước đây, anh có 12 công đất trồng lúa (1 công = 1.296 m²) và tận dụng đất trên bờ kênh trồng các loại rau màu ngắn ngày. Khi hệ thống thủy lợi nội đồng địa phương được cải thiện giúp sản xuất nông nghiệp mang lại hiệu quả, đời sống bà con nông dân được nâng lên một bước đáng kể. Tuy nhiên, quá trình này đã làm mất đi một phần đất bờ kênh của anh. Qua nhiều đêm suy nghĩ, phải sử dụng phần đất bờ kênh trồng cây gì hiệu quả khi phần đất trồng lúa của gia đình bị thu hẹp, cuối cùng anh chọn cây táo.

Năm 1998, thông qua người thân ở tỉnh Sóc Trăng, anh mua 200 cây táo giống về trồng thử trên phần đất 3.000 m² bờ kênh đã được trang bằng. Sau một thời gian, kết quả mang lại rất khả quan. Nhận thấy hiệu quả từ cây táo, năm 2005 anh mở rộng diện tích trồng thêm 100 cây táo. Với bản tính cần cù, chịu khó, hiện tại số lượng cây trong vườn táo của anh có 300 cây, trong đó 200 cây 15 tuổi, 100 cây 8 tuổi và 20 công đất trồng lúa. 5 năm trở

lại đây, trừ chi phí anh thu lãi 60 - 70 triệu đồng/năm. Lợi nhuận có được từ trồng táo và sản xuất lúa qua nhiều năm tích lũy, anh đã xây căn nhà khá khang trang trên 300 triệu đồng ngay trước Tết Nguyên Đán 2014.

Anh Phương cho biết, táo rất dễ trồng, ít tốn công chăm sóc, mà hiệu quả kinh tế lại cao. Lên luống (líp) trồng với khoảng cách 3 m/cây, hàng cách hàng 3 m, táo trồng khoảng 5 năm thì cho năng suất ổn định, thời gian thu hoạch kéo dài 5 tháng. Sau khi thu hoạch xong thì cưa đốn táo sát vết đốn năm trước khoảng 15 - 20 cm, mỗi gốc để 3 - 4 nhánh khỏe nhất và phân bố đều 4 hướng. Sử dụng phân NPK bón cho mỗi gốc 5 kg (4 đợt cho 1 vụ trồng), 10 ngày bơm nước tưới tràn 1 lần và kết hợp lấp gốc. Khoảng tháng 6 cây bắt đầu cho trái, để phòng ngừa côn trùng phá hại, anh sử dụng hoàn toàn thuốc sinh học và thuốc dẫn dụ ruồi.

Vụ vừa qua, năng suất khoảng 70 kg/cây 15 tuổi và 50 kg/cây 8 tuổi, giá bán 15.000 đồng/kg, thương lái đến tận nơi mua. Cùng với thu nhập từ trồng táo và trồng 2 vụ lúa/năm/20 công, sau khi trừ chi phí, năm 2013, anh thu nhập hơn 200 triệu đồng ■

NGỌC OANH

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Bạc Liêu



Anh Phương (người đội mũ) trao đổi cùng cán bộ kỹ thuật bên vườn táo đang ra nhánh chuẩn bị cho vụ mới

Quy trình kỹ thuật PHÒNG CHỐNG BỆNH ĐỐM NÂU

HẠI *Thanh long*

(Quy trình tạm thời)

Tước tình hình bệnh đốm nâu hại thanh long đang gia tăng tại một số tỉnh như Bình Thuận, Long An, Tiền Giang... Cục Bảo vệ thực vật đã ban hành tạm thời Quy trình kỹ thuật phòng chống bệnh đốm nâu hại thanh long. Nhằm giúp các tổ chức, cá nhân trồng thanh long tiếp cận được tài liệu này một cách kịp thời để giảm tổn thất, góp phần bảo vệ và phát triển sản xuất cây thanh long theo hướng sản xuất an toàn, bền vững, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia trân trọng giới thiệu.



Triệu chứng bệnh trên cành

I. NGUYÊN NHÂN, TRIỆU CHỨNG VÀ ĐẶC ĐIỂM GÂY HẠI

1. Nguyên nhân, cơ chế gây bệnh

Bệnh đốm nâu được ghi nhận đã, đang xuất hiện ở một số nước như Trung Quốc, Malaysia, Đài Loan. Ở Việt Nam, một số vườn thanh long tại các địa phương thuộc tỉnh Bình Thuận và Long An đã xuất hiện loại bệnh này, tuy mới xuất hiện nhưng bệnh có tốc độ lây lan nhanh và gây hại trên diện rộng.

Bệnh đốm nâu hại thanh long do nấm *Neoscytalidium dimidiatum* (Penz) Crous & Slipper gây ra. Nấm thuộc bộ Botryosphaerales; họ Botryosphaeriaceae.

Bào tử nấm gây bệnh nảy mầm trên bề mặt tiếp xúc rồi xâm nhập vào trong mô gây hoại tử, bệnh gây hại cả trên thân cành và quả thanh long.

2. Triệu chứng bệnh

- Trên thân cành: Khi mới xuất hiện, triệu chứng ban đầu là các vết lõm màu trắng (nên một số nông dân còn gọi là bệnh đốm trắng,...), sau đó vết

bệnh nổi lên thành những đốm tròn màu nâu như mắt cua. Trong điều kiện thuận lợi bệnh phát triển mạnh, các vết bệnh liên kết với nhau làm cho cành thanh long bị sần sùi, gây thối khô từng mảng.

- Trên quả: Tương tự như trên thân cành, những đốm làm cho vỏ quả trở nên sần sùi thối khô từng mảng. Bệnh nặng có thể gây nám (rám) cả quả làm giảm giá trị thương phẩm nghiêm trọng.

3. Phương thức lây lan

Bệnh phát sinh phát triển và lây lan nhanh trong điều kiện thời tiết ẩm ướt, ẩm độ không khí cao, nhất là vào mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11. Bệnh phát sinh gây hại nặng hơn trên những vườn thanh long bón nhiều phân đạm, sử dụng nhiều chất kích thích sinh trưởng. Bệnh đốm nâu hại thanh long lây lan chủ yếu qua các con đường:

- Qua hom giống, tàn dư cây bệnh và các sản phẩm của thanh long.

- Bào tử nấm phát tán, lây lan nhờ gió, dòng nước chảy và qua một số sinh vật (một số loài ốc sên, côn trùng).



Triệu chứng bệnh trên quả xanh



Triệu chứng bệnh trên quả chín

II. BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG

Để phòng chống bệnh đốm nâu hại thanh long hiệu quả phải áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM).

1. Biện pháp canh tác

- Vệ sinh sạch cỏ dại, tiến hành tĩa cành cho vườn thông thoáng, sạch sẽ, không để vườn quá rậm rạp.

- Thường xuyên kiểm tra vườn, nhất là những vườn cận kề vườn bệnh và vườn um tùm, xanh tốt hoặc vào thời điểm ẩm độ không khí cao.

- Không tưới nước vào chiều tối vì sẽ tạo điều kiện ẩm độ cho bào tử nấm gây bệnh nảy mầm, gây hại. Không tưới phun trên tán cây.

- Loại bỏ những cành, quả bị bệnh, thu gom chôn lấp, rắc vôi bột tiêu hủy (không được bỏ cành bệnh, quả bệnh xuống nguồn nước hay vứt tại vườn).

- Bón phân cân đối, tránh bón thừa phân đạm và sử dụng nhiều lần chất kích thích sinh trưởng

khi cây bị bệnh. Tăng cường bón lân, kali và phân hữu cơ hoai mục cũng như việc bổ sung phân có hàm lượng canxi, magiê, silic để tăng sức đề kháng cho cây.

2. Sử dụng giống sạch bệnh

- Tuyệt đối không được lấy giống, giâm chiết cành từ những khu vực bị bệnh hoặc không có nguồn gốc rõ ràng.

- Không vận chuyển cành, quả bị bệnh từ khu vực có bệnh sang khu vực khác.

3. Biện pháp hóa học

- Rắc vôi bột khử trùng trên mặt đất với liều lượng 1 - 2 tấn/ha.

- Khi phát hiện bệnh đốm nâu mới chớm xuất hiện có thể sử dụng thuốc BVTV để phòng trừ bệnh. Hiện nay trong Danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng ở Việt Nam chưa có thuốc đăng ký phòng trừ bệnh đốm nâu hại thanh long nên tạm thời sử dụng các loại thuốc gốc đồng (Cuprous Oxide, Copper Hydroxide, Copper Sulfate) hoặc gốc Mancozeb để phun phòng trừ bệnh; sử dụng thuốc phải theo nguyên tắc 4 đúng và đảm bảo thời gian cách ly theo khuyến cáo trên bao bì

CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT



Phòng chống bệnh hại tốt cho vườn thanh long sạch bệnh, năng suất cao



Phát hiện và phòng trị một số bệnh TRÊN CÁ RÔ PHI THƯƠNG PHẨM

Đối với cá rô phi thương phẩm, hai bệnh nguy hiểm nhất và có thể gây chết hàng loạt, đó là bệnh xuất huyết và bệnh viêm ruột. Trong quá trình nuôi bà con nên tuân thủ đúng các nguyên tắc phòng và trị bệnh, đồng thời thực hiện chăm sóc ao nuôi theo quy trình kỹ thuật sẽ hạn chế tối đa dịch bệnh trên đàn cá.

1. Bệnh xuất huyết

Triệu chứng:

Nhìn bên ngoài:

- Cá bơi tách đàn, bơi lờ đờ, xoay tròn một lúc sau đó chìm dưới đáy ao.

- Da biến đổi sang màu tối sẫm, các hóc vây và nắp mang bị xuất huyết.

- Mắt cá bị đục mờ, có thể bị lòi cả mắt ra.

Nội tạng bên trong:

- Khi cắt mang thấy có đoạn mang bị sơ. Nếu cá bị nặng, mang chuyển sang màu trắng, có bùn bám lên trên.

- Khi mổ bụng thấy ruột cá không có thức ăn, bị xuất huyết, gan thâm tím, thận nhũn. Lúc này, ta có thể khẳng định chắc chắn cá rô phi bị bệnh xuất huyết.

Nguyên nhân gây bệnh:

Cá bị bệnh xuất huyết do bị nhiễm vi khuẩn *Streptococcus* sp. Khi cá bị ô nhiễm môi trường nước (do dư thừa thức ăn, bón phân nhiều mà không quản lý tốt môi trường ao nuôi), gặp nhiệt độ cao, vi khuẩn này sẽ phát triển cao, gây bệnh cho cá rô phi. Ngoài ra, nếu trong quá trình vận chuyển cá giống, dụng cụ vận chuyển không đảm bảo làm cá bị xây sát cũng làm vi khuẩn dễ xâm nhập vào cơ thể cá, lây lan nhanh trong quần đàn, gây ra bệnh xuất huyết và có thể gây chết cá hàng loạt.

Cá ở giai đoạn 2 - 3 tháng tuổi dễ bị nhiễm bệnh và chết nhiều nhất.



Biểu hiện của cá rô phi bị bệnh xuất huyết

Trị bệnh xuất huyết:

- Sử dụng thuốc kháng sinh như Doxycilne với lượng 2 - 5 g/100 kg cá/ngày, liên tục trong 5 - 7 ngày.

+ Cách sử dụng: Trộn thuốc với cám, để sau 30 phút mới tiến hành cho cá ăn. Chú ý trước khi trộn thuốc 10 - 15 phút, nên xịt nước vào cám để cám dễ ngấm thuốc.

+ Còn đối với thức ăn tự chế, có thể nấu chín ở dạng sền sệt. Sau đó để nguội ở 20 - 30°C rồi thuốc thật đều. Để khoảng 30 phút sau thì nắm lại và cho cá ăn.

+ Trong quá trình trộn thức ăn cho cá, chú ý nên giảm đi một nửa lượng thức ăn hàng ngày sau đó mới trộn thuốc. Như vậy, cá sẽ ăn hết toàn bộ lượng thức ăn có thuốc.

- Kết hợp xử lý môi trường nước:

+ Dùng vôi bột, với lượng 1 - 3 kg/m³ nước, lưu ý không được rắc trực tiếp xuống ao, bởi cá sẽ lầm tưởng là thức ăn. Nếu cá ăn phải sẽ không tốt hoặc có thể chết nếu ăn nhiều. Do vậy, chúng ta cần phải hòa vôi bột cùng với nước sau đó té khắp ao, môi trường sẽ được cải thiện, giúp cá khỏe mạnh hơn.

+ Hoặc dùng TCTA dạng viên sủi hay một số chế phẩm làm sạch môi trường (sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất).

- Chú ý ngừng dùng thuốc kháng sinh từ 20 - 30 ngày người nuôi mới được thu hoạch cá, để không còn dư lượng kháng sinh trong thịt cá, làm ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng.

2. Bệnh viêm ruột**Triệu chứng:**

- Bơi tách đàn, lơ đờ; da chuyển màu tối hơn (biểu hiện giống ở bệnh xuất huyết).

- Bụng chướng rất to và hậu môn sưng đỏ có dịch nhầy chảy ra.

- Khi giải phẫu thấy ruột đầy hơi.

Nguyên nhân gây bệnh:

Cá rô phi bị bệnh viêm ruột là do bị nhiễm vi khuẩn *Aeromonas hydrophila* hoặc là do ăn phải thức ăn nấm mốc, quá hạn sử dụng.



Khi cá bị bệnh viêm ruột, hậu môn sưng đỏ và có nhiều chất nhờn

Trị bệnh viêm ruột:

- Cũng giống như khi trị bệnh xuất huyết, đối với cá bị bệnh viêm ruột, dùng kháng sinh như Doxycilne trộn với thức ăn để trị bệnh.

- Tuy nhiên để hiệu quả trị bệnh cao, cần cho cá ăn thêm một số chế phẩm sinh học hoặc một số vitamin để nâng cao sức đề kháng. Hàng tháng, cho cá ăn thêm vitamin C, với liều lượng 30 - 50 mg/100 kg cá. Hiện nay, trên thị trường có bán thuốc tiên đặc thành phần chủ yếu là tỏi có hiệu quả rất tốt, có thể dùng cho cá.

*** Phòng bệnh xuất huyết và viêm ruột:**

Vệ sinh ao trước khi nuôi cá:

- Tát cạn ao, bắt cá tạp.

- Vét bùn.

- Rắc vôi bột và phơi đáy ao. Dùng 7 - 10 kg vôi bột cho 100 m² đáy ao.

Trong quá trình chăm sóc:

- Dùng vôi bột theo định kỳ. Khối lượng: 2 - 3 kg vôi té 100 m³ nước tùy thuộc độ pH của nước.

- Dùng chế phẩm sinh học để khử trùng nước ao nuôi theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Ngoài ra, hàng tuần cần kiểm tra nước 1 lần, để xem mức độ tảo cũng như thức ăn tự nhiên trong ao, từ đó có cách điều chỉnh kịp thời. Màu nước ao thích hợp nuôi cá là màu nõn chuối■

NGUYỄN THỊ HÀ

Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I

KỸ THUẬT CHỌN LỌC VÀ CHĂN NUÔI LỢN CÁI HẬU BỊ BỐ MẸ

1. Kỹ thuật chọn lợn cái hậu bị bố mẹ

1.1. Chọn lọc theo nguồn gốc

Chọn những con cái có nguồn gốc, lý lịch rõ ràng. Không chọn những con mà bố mẹ không đạt phẩm giống.

1.2. Chọn lọc ngoại hình

Ngoại hình phải mang những nét đặc trưng của giống, các bộ phận của cơ thể liên kết hài hoà với nhau:

- Lông da: Màu lông đặc trưng cho giống, da nhẵn, láng, không xù xì, không mắc bệnh ngoài da. Với lợn trắng như Landrace, Yorkshire lông phải thưa, da mỏng, hồng hào.

- Đầu cổ: Cổ không quá ngắn, liên kết chắc chắn với phần thân. Đầu cổ linh hoạt.

- Hàu ngực: Ngực rộng, hàu khô, không mỡ. Không chọn lợn ngực lép.

- Lưng: Lưng thẳng hoặc hơi cong, dài và rộng (tùy từng giống), liên kết chặt chẽ với vai và mông, không chọn con lưng võng.

- Đùi chân: Mông vai chắc chắn, mông nở, đùi dài, bề mặt rộng, đầy đặn, không chọn con đùi lép. 4 chân trụ phải cao, to, thẳng, vững chãi,



cổ chân ngắn. Không chọn những con chân nhỏ, yếu, đi bằng bàn, chân hình chữ O, chữ X, chân vòng kiềng.

- Móng: Chọn những con có móng bằng, 2 ngón chân to, không chọn những con có móng chõe, doãng rộng, móng hà nứt.

- Đuôi: Khẩu đuôi to.

- Âm hộ: Cân đối, không chọn những con âm hộ bé, dị tật.

- Vú: Núm vú nổi rõ, chọn con có từ 12 vú trở lên. Không chọn những con có vú kẹ, khoảng cách không đều.



1.3. Thời điểm chọn

- Chọn lần 1: Khi lợn được 65 - 75 ngày tuổi (25 - 30 kg), chọn căn cứ vào nguồn gốc và ngoại hình.

- Chọn lần 2: Khi lợn được 180 - 185 ngày tuổi (85 - 95 kg), chọn lại về mặt ngoại hình đồng thời căn cứ vào chỉ tiêu độ dày mỡ lưng (12 - 17 mm), khả năng tăng khối lượng trung bình/ngày (500 - 650 g/ngày).

- Chọn lần 3 khi lợn được 210 ngày tuổi, chọn lại chân, móng, cơ quan sinh dục lần cuối và đưa vào phối giống. Những con 10 tháng tuổi vẫn chưa động dục thì loại thải.

*** Lưu ý:** Cần chọn lọc thường xuyên, loại thải kịp thời những con không đạt chỉ tiêu trong quá trình nuôi hậu bị. Lợn cái hậu bị sau khi chọn lần 2 sẽ được cho ăn khẩu phần ăn hạn chế (thức ăn lợn chửa, định mức 2,5 kg/ngày), sau khi phối giống sẽ chăm sóc nuôi dưỡng theo quy trình lợn chửa.

2. Kỹ thuật chăn nuôi lợn bố mẹ giai đoạn hậu bị

2.1. Chuồng trại

- Chuồng trại được phun sát trùng trước khi nhận lợn, chuồng lợn sạch sẽ, thoáng mát.

- Vệ sinh máng ăn, nền chuồng hàng ngày.

2.2. Chăm sóc nuôi dưỡng

- Kiểm tra đàn lợn: Lượng thức ăn thu nhận, máng ăn, vòi uống, tình trạng sức khỏe.

- Kiểm tra động dục, phối giống, ghi chép diễn biến động dục với sự có mặt của lợn đực 2 ngày/lần vào đầu giờ sáng và cuối giờ chiều.

- Tắm cho lợn: Mùa nóng tắm cho lợn ngày 2 lần.



- Cho lợn ăn ở giai đoạn hậu bị:

+ Lợn cái hậu bị < 60 kg ăn thức ăn cho lợn thịt giai đoạn 2: ăn tự do.

+ Lợn cái hậu bị từ 60 kg đến < 100 kg ăn thức ăn cho lợn thịt giai đoạn 3: ăn tự do.

+ Lợn cái hậu bị ≥ 100 kg ăn thức ăn cho lợn chửa: 2,5 - 2,7 kg.

- Nước uống: nước giếng khoan có khử trùng

- Lợn cái hậu bị được phối giống vào lần động dục thứ 2 trở đi, tuổi phối giống đạt 7,5 tháng, khối lượng đạt 120 kg.

- Loại thải những lợn cái hậu bị trên 10 tháng tuổi chưa phối giống được.

2.3. Thú y phòng bệnh

- Vệ sinh phòng bệnh: Vệ sinh chuồng trại và thiết bị chăn nuôi (vệ sinh cơ học và tiêu độc khử trùng), vệ sinh thức ăn và nước uống...

- Tiêm vắc-xin phòng bệnh cho lợn cái hậu bị theo lịch trình:

STT	Tên vắc-xin	Tên bệnh được phòng	Tuổi tiêm phòng
1	Tụ máu	Tụ huyết trùng, đốm máu lợn	6,5 - 7 tháng (có thể tiêm lần 2 trước ngày đẻ dự kiến 3 tuần)
2	Dịch tả lợn	Dịch tả lợn	6,5 - 7 tháng (có thể tiêm lần 2 trước ngày đẻ dự kiến 6 tuần)
3	Lở mồm long móng	Lở mồm long móng	6,5 - 7 tháng (có thể tiêm lần 2 trước ngày đẻ dự kiến 4 tuần)
4	Farrowsure	Lepto, Parvo, Erysipelas	6 tuần trước khi phối giống (có thể tiêm nhắc lại lần 2 sau lần 1 là 3 tuần)
5	Litter Guard	E.coli, Clostridium	2,5 tuần trước khi đẻ lứa đầu tiên

TTKNQG



HỘP THƯ KHUYẾN NÔNG

Hỏi: Lúa bị sâu cuốn lá thì nên phun thuốc gì và phun thuốc vào thời điểm nào là thích hợp nhất?

Nguyễn Văn An,
Tăng Thành, Yên Thành, Nghệ An

Đáp:

Có 2 loại sâu cuốn lá: sâu cuốn lá lớn và sâu cuốn lá nhỏ. Trong 2 loại sâu này thì sâu cuốn lá nhỏ gây hại nặng hơn sâu cuốn lá lớn.

- Với sâu cuốn lá lớn: Phát sinh gây hại từ giai đoạn lúa mới cấy cho đến khi lúa chín. Những năm mưa nhiều, thời tiết mát mẻ, sâu phát sinh gây hại nặng. Vùng trung du và miền núi bị hại nặng hơn vùng đồng bằng và vùng có bố trí cơ cấu cây trồng phức tạp dễ bị hại nặng. Cây lúa bị hại thường thấp nhỏ, đồng ngắn, thời gian chín kéo dài hoặc đồng bị cuốn cong, không trở thoát hoặc gãy gập, không nở hoa kết hạt.

- Với sâu cuốn lá nhỏ: Thường phát sinh gây hại nặng vào những năm có khí hậu mát mẻ, ẩm độ cao, có mưa - nắng xen kẽ và gây hại vào giai đoạn cây lúa đẻ nhánh cho đến khi lúa ngậm sữa. Sâu cuốn lá nhỏ có khả năng gây thiệt hại ở mức cao, trên diện rộng và rất khó phòng trừ.

*** Cách phòng trừ 2 loại sâu trên:**

- Bón cân đối NPK, không bón quá nhiều đạm.

- Điều chỉnh mật độ cấy hợp lý, vệ sinh đồng ruộng và diệt trừ cỏ dại là nơi sâu trú ngụ qua đông.

- Dùng các biện pháp thủ công: Bẫy đèn bắt trưởng thành...

- Diệt trừ bằng thuốc hoá học: Phun các loại thuốc: Padan 95SP, Regent 800WP, Vertimec

084SC, Proclail 1.9EC, DuPont TM Prevathon 5SC, Virtako 40WG, Applaud 10WP, Sutin 5EC, Chess 50WG, Radiant 60SC...

Cách phun thuốc: Có 2 giai đoạn cần phải phòng trừ là giai đoạn lúa làm đồng và ngậm sữa. Phun thuốc trừ khi mật độ sâu 9 - 12 con/m² và phun thuốc cả vào thân và lá lúa, trước khi phun cần phá bao lá.

Hỏi: Xin hỏi cách ủ chua thức ăn thô xanh (rau, cỏ) cho lợn?

Nguyễn Thị Ngân,
Sơn La

Đáp:

Để ủ chua thức ăn thô xanh, chị có thể tham khảo quy trình sau:

Thức ăn xanh cần được băm nhỏ, loại bỏ lá già, lá vàng, lá thối ủng và gốc rễ cứng.

- **Phơi héo:** Đây là một bước rất quan trọng để đảm bảo nguyên tắc làm giảm tỷ lệ nước của nguyên liệu ủ. Sau khi băm nhỏ, rau xanh cần được phơi ngay dưới ánh nắng mặt trời đến khi tỷ lệ nước mất khoảng 40 - 45% (đối với dây lá khoai lang); 50 - 60% đối với bèo Nhật Bản. Theo kinh nghiệm, nắm chặt một nắm rau xanh đã phơi héo trong tay, sau đó mở tay ra. Nếu nắm rau này không nở bung ra và vẫn giữ nguyên hình dạng thì có nghĩa là mức độ phơi héo thể là đủ. Trong điều kiện thời tiết nắng và nóng thì thời gian phơi 2 - 4 giờ là đủ. Trong quá trình phơi, nên đảo thường xuyên để nguyên liệu được phơi héo nhanh và đều. Riêng thân, lá cây ngô không cần phơi héo, khi băm xong rải mỏng trong bóng mát, tiến hành ủ ngay tránh để lá biến vàng. Nên

thu hoạch lượng rau xanh vừa đủ để tiến hành công việc băm, phơi héo và ủ trong cùng một ngày và sau khi thu hoạch nên tiến hành ủ càng nhanh càng tốt để giảm mức độ hao hụt chất dinh dưỡng tới mức tối đa.

- **Cân nguyên liệu:** Sau khi phơi héo, nguyên liệu được thu gom lại, để chỗ mát cho nguội và cân theo tỷ lệ của công thức sau: 93,5% rau xanh các loại đã phơi héo + 0,5% muối ăn + 6% bột sắn (hoặc 6% bột ngô, bột gạo, cám gạo).

- **Trộn và ủ:** Nguyên liệu sau khi đã cân được đổ vào đồng và trộn đều với nhau. Trước hết phải trộn đều muối với các phụ gia (cám gạo, bột sắn...) sau đó mới trộn đều với rau xanh. Tốt nhất là ủ trong 3 lớp bao (trong là bao dứa, giữa là nilon, ngoài là bao dứa), như vậy tiện cho ăn hơn và đảm bảo kín không khí trong quá trình cho ăn. Nên cho hỗn hợp thức ăn ủ này vào bao theo từng lớp, sau mỗi lớp dày độ 15 - 20 cm thì dùng tay nắm lại như quả đấm, nén mạnh cho không khí ra khỏi khối thức ăn ủ. Chú ý nén càng mạnh, càng chặt càng tốt và tránh làm rách bao. Ngay sau khi kết thúc công việc này phải buộc kín ngay bao ủ. Phải làm cho không khí ra hết khỏi bao trước khi buộc miệng bao. Những bao chứa thức ăn ủ chua cần được giữ, bảo quản ở nơi khô ráo, mát, tránh chuột, bọ, gián cắn thủng bao, không khí có thể xâm nhập vào bao làm mốc, thối thức ăn. Sau ủ 14 ngày có thể cho gia súc ăn được. Chú ý không nấu chín thức ăn ủ chua vì sẽ mất vitamin và các chất dinh dưỡng khác. Heo nái, heo thịt (trên 50 kg) ăn 2 - 3 kg/ngày; heo choai (20 - 30 kg) ăn 1 - 2 kg/ngày.

Thương cho cây lúa ngoài đồng

Thương về cây lúa quê ta
Bao đời lam lũ mưa xa nắng nóng
Mồ hôi đổ xuống ròn ròn
Mà mùa gặt hái vẫn trông nhiều bề
Thương đời lận đận người quê
Cao tàn sương gió sớm khuya nhọc nhằn
Lo từng cái mặc, cái ăn
Lo qua đồng đất cỗi cằn mặn chua
Chẳng mảnh danh lợi được thua
Ngoài đồng cây lúa vào mùa vẫn xanh
Cho đời no ấm yên lành
Xóa đi dấu vết mong manh đời nghèo
Đồng tươi xanh lúa hát reo
Mà mấy ai thấu bao điều gian nan
Có được tươi tốt mùa vàng
Thân lúa đã trải qua ngàn đòn đau
Tình người và lúa đậm sâu
Sẻ chia gắn bó bên nhau trọn đời
Thương cây lúa lắm lúa ơi
Hãy cùng năm tháng bên người thủy chung.

NGUYỄN VIỆT HÀ

Phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

NHẬP KHẨU NGÔ TĂNG MẠNH

Theo số liệu thống kê, trong 7 tháng đầu năm 2014, nhập khẩu ngô về Việt Nam đạt 2.658.688 tấn, trị giá 689.355.428 USD, tăng 139,4% về lượng, tăng 88,99% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

Braxin là thị trường lớn nhất cung cấp ngô cho Việt Nam, với 1.332.197 tấn, trị giá 336.417.542 USD, tăng 19 lần về lượng và tăng 15 về trị giá so với cùng kỳ năm trước. Tiếp theo là Ấn Độ, Thái Lan.

Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp và PTNT, hiện nay diện tích trồng ngô ở nước ta hiện 871.400 ha, chỉ tăng 0,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, nhu cầu sử dụng ngô chế biến thức ăn chăn nuôi tăng lên khiến các doanh nghiệp phải tìm đến nguồn cung ngô từ nhập khẩu.

Trên thị trường thế giới, dự kiến sẽ có 114 triệu tấn ngô được xuất khẩu trong năm nay, trong đó ASEAN nhập khoảng 10,9 triệu tấn so với 7,3 triệu tấn của niên vụ trước.

Theo Vinanet

TIỀN GIANG: DỨA TĂNG GIÁ MẠNH

Thời gian gần đây, giá dứa tại Tiền Giang liên tục tăng mạnh từ mức dưới 2.000 đồng/kg lên hơn 6.000 đồng/kg. Với năng suất trung bình 25 tấn/ha, sau khi trừ chi phí, bà con thu được lợi nhuận trên 100 triệu đồng/ha. Đây là mức giá cao nhất kể từ trước đến nay.

Được biết, Tân Phước là vùng trồng dứa chuyên canh của tỉnh Tiền Giang, với diện tích trên 15.000 ha, sản lượng trên 200.000 tấn trái/năm. Cây dứa đã nhiều năm bén rễ trên vùng đất nhiễm phèn này, là nguồn nguyên liệu phục vụ cho tiêu dùng và chế biến xuất khẩu. Để xây dựng được vùng nguyên liệu dứa chuyên canh như hiện tại, nhiều năm qua, UBND tỉnh Tiền Giang đã liên tục đầu tư cơ sở hạ tầng thủy lợi phục vụ cho việc rửa phèn và làm đê bao ngăn lũ... Nhờ vậy, cây dứa đã mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nông hộ.

Theo nongnghiep.vn

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

MẤT MÙA CÀ PHÊ TẠI BRAXIN CÓ THỂ GÂY THIẾU CUNG TOÀN CẦU

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) dự báo chính thức rằng, sản lượng cà phê Braxin sẽ giảm 9,3% xuống 44,57 triệu bao trong niên vụ 2014 - 2015, mức thấp nhất trong vòng 3 năm. Dự báo sản lượng sẽ dưới 40 triệu bao trong vụ tiếp theo.

Giá cà phê thế giới đã tăng khoảng 16% kể từ trung tuần tháng 3 bởi những báo cáo về sản lượng cà phê có thể suy giảm ở Braxin. Ảnh hưởng của hạn hán hồi đầu năm sẽ gây thiếu cung cà phê toàn cầu trong niên vụ 2014/2015. Ủy ban Cà phê Quốc gia Braxin (CNC) nhận định, sản lượng vụ 2015 của nước này có thể không vượt quá 40 triệu bao, tức là còn thấp hơn so với vụ này.

Sản lượng giảm không chỉ bởi hạn hán, mà còn do người trồng cà phê không mặn mà chăm bón sau khi giá năm ngoái giảm thấp, thậm chí không đủ trang trải chi phí phân bón và thuốc trừ sâu. Theo Cơ quan Dự báo Nông sản Braxin, Conab, tồn trữ cà phê tự nhân ở Braxin tính đến cuối tháng 3/2014 là 15,2 triệu bao, thấp hơn so với hồi đầu niên vụ 2014/2015. Con số này vẫn cao hơn 9,2% so với một năm trước đó, bởi liên tiếp được mùa trong 2 niên vụ vừa qua, với 50,83 triệu bao vụ 2012 - 2013 và 49,15 triệu bao vụ 2013 - 2014.

Theo Vinanet

SẢN LƯỢNG GẠO ẤN ĐỘ DỰ BẢO ĐẠT MỨC CAO KỶ LỤC

Chính phủ Ấn Độ ước tính sản lượng gạo năm 2013 - 2014 (tháng 10/2013 - tháng 9/2014) của nước này sẽ đạt mức cao kỷ lục 106,54 triệu tấn, tăng 2% so với 104,4 triệu tấn năm 2012 - 2013.

Sản lượng kỷ lục năm nay có thể đảm bảo chính phủ sẽ không ban hành lệnh cấm xuất khẩu gạo trong năm tới. Ban đầu, sản lượng gạo năm 2014 - 2015 được dự đoán ở mức thấp do mùa mưa đến muộn. Tuy nhiên, với việc mùa mưa đã trở lại tại nhiều vùng ở Ấn Độ, sản lượng gạo dự đoán sẽ gần bằng mức trung bình trong năm tới. Năm 2012 và 2013 Ấn Độ trở thành nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới sau khi chính phủ bãi bỏ lệnh cấm xuất khẩu gạo non-basmati kéo dài 4 năm. Năm tài khóa 2013 - 2014, xuất khẩu gạo của Ấn Độ đạt 10,5 triệu tấn, tăng 3% so với 10,2 triệu tấn năm 2012 - 2013.

Trong khi đó, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) ước tính sản lượng gạo năm 2013 - 2014 của Ấn Độ đạt 105 triệu tấn, giảm nhẹ so với 105,24 triệu tấn năm 2012 - 2013. Xuất khẩu đạt 10 triệu tấn trong năm 2014, giảm 8% so với 10,87 triệu tấn năm 2013.

Theo Vinanet

THÔNG TIN KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

TỔNG BIÊN TẬP:

TS. Phan Huy Thông

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP:

TS. Trần Văn Khởi

TS. Hạ Thuý Hạnh

ThS. Kim Văn Tiêu

THƯ KÝ BIÊN TẬP:

ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng

BAN BIÊN TẬP:

PGS.TS. Mai Thành Phụng

TS. Nguyễn Viết Khoa

ThS. Đỗ Hồng Quân

ThS. Nguyễn Văn Lung

TS. Nguyễn Thị Liên Hương

ThS. Hoàng Văn Hồng

ThS. Lương Tiến Khiêm

ThS. Đỗ Phan Tuấn

TRỤ SỞ TÒA SOẠN:

16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

ĐT: 04. 37711265 - 04. 37282485

Email: tthlknqg@gmail.com

Website: www.khuyennongvn.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 32/GP-XBBT
ngày 18/4/2014

Cục Báo chí - Bộ Thông tin và
Truyền thông

Phát hành 02 số/tháng

Số lượng in: 5000 cuốn/số

Thiết kế và in tại Công ty TNHH MTV
Nhà xuất bản Nông nghiệp - Bộ Nông
nghiệp và PTNT

Bìa 1: Lãnh đạo Viện Nghiên cứu
Lâm sinh - Viện Khoa học Lâm
nghiệp Việt Nam trao đổi về một số
giống cây lâm nghiệp cùng các học
viên lớp tập huấn ToT quản lý rừng
bền vững và dịch vụ môi trường rừng,
tại tỉnh Hòa Bình

Ảnh: Đình Thủy

Trung tâm Khuyến nông Hòa Bình

TRONG SỐ NÀY

THÔNG TIN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

- Tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch cúm gia cầm H5N6 và các chủng vi-rút cúm gia cầm khác 1
- Công điện khẩn tăng cường các biện pháp phòng, chống bệnh cúm gia cầm 2

HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

PHỤC VỤ TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP

- Đổi mới công tác khuyến nông phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp (Tiếp theo và hết) 3

HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

- Yên Bái: Hiệu quả từ mô hình ghép cải tạo nhãn tại huyện Văn Chấn 10
- Bắc Ninh: Nuôi cua đồng "làm chơi ăn thật" 11
- Quảng Ngãi: Hiệu quả dồn điền đổi thửa ở xã Tịnh Trà 12
- Hiệu quả của giao khoán đất rừng tại huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu 13

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

- Thái Bình: Một số kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới ở xã Thanh Tân 15

MÔ HÌNH, ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

- Mô hình nuôi lợn thương phẩm đem lại hiệu quả kinh tế cao 16
- Lào Cai: Triển vọng mô hình trồng dứa xen canh cây lâm nghiệp 17
- Lai Châu: Hiệu quả từ mô hình chăn nuôi vịt thịt an toàn sinh học 18
- Bạc Liêu: Trồng táo hồng thơm cho thu nhập cao 19

KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ

- Quy trình kỹ thuật phòng chống bệnh đốm nâu hại thanh long (Quy trình tạm thời) 20
- Phát hiện và phòng trị một số bệnh thường gặp trên cá rô phi thương phẩm 22
- Kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng lợn cái hậu bị 24

HỎI, ĐÁP VÀ TRAO ĐỔI

TRANG VĂN NGHỆ

TIN THỊ TRƯỜNG

26

27

28



MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG



Cán bộ khuyến nông và bà con nông dân thăm mô hình ghép cải tạo nhãn tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

Ảnh: Nguyễn Văn Đoàn - Trung tâm Khuyến nông Yên Bái



Cán bộ khuyến nông tỉnh Tuyên Quang hướng dẫn các hộ dân tham gia mô hình kỹ thuật làm đệm lót sinh học trong chăn nuôi

Ảnh: Vũ Ngọc Tuyên - Trung tâm Khuyến nông Tuyên Quang



Mô hình chuyển diện tích trồng lúa nương kém hiệu quả sang canh tác ngô nương đồi giúp bà con nông dân xã Hồ Bốn, huyện Mù Căng Chải, tỉnh Yên Bái thoát nghèo

Ảnh: Nguyễn Thị Minh Phượng - Trung tâm Khuyến nông Yên Bái